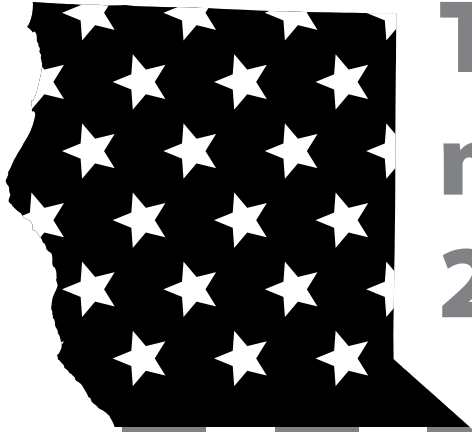


Cuộc Bầu Cử Sơ Bộ Trực Tiếp Toàn Tiểu Bang California



**Thứ Ba,
ngày 5 tháng Sáu,
2018**

Phòng Phiếu Mở Cửa Từ 7 giờ sáng đến 8 giờ tối vào Ngày Bầu Cử!



NỘI DUNG CÁC DỰ LUẬT



Bản Chứng Thực

Tôi, Alex Padilla, Tổng Thư Ký Tiểu Bang của Tiểu Bang California, bằng cách này xin chứng nhận rằng các dự luật được trình bày trong tài liệu này sẽ được trình cho cử tri của Tiểu Bang California tại Cuộc Bầu Cử Sơ Bộ được tổ chức trên toàn Tiểu Bang vào ngày 5 tháng Sáu, 2018, và tập hướng dẫn này đã được soạn thảo theo đúng pháp luật. Chứng thực bằng chữ ký của tôi và Đại Ấn của Tiểu Bang tại Sacramento, California, ngày hôm nay, 12 tháng Ba, 2018.

A handwritten signature in black ink that reads 'Alex Padilla'.

Alex Padilla, Tổng Thư Ký Tiểu Bang

QUYỀN CỦA CỬ TRI

QUÝ VỊ CÓ CÁC QUYỀN SAU ĐÂY:

- Quyền bỏ phiếu nếu quý vị là một cử tri đã ghi danh.** Quý vị hội đủ điều kiện bỏ phiếu nếu quý vị:
 - là một công dân Hoa Kỳ sống tại California
 - ít nhất 18 tuổi
 - đã ghi danh tại nơi quý vị hiện đang cư ngụ
 - hiện không ở tù tiểu bang hay liên bang hoặc được phóng thích có điều kiện sau khi bị kết tội đại hình
 - hiện không bị một tòa phán quyết là tâm thần không minh mẫn
- Quyền bỏ phiếu nếu quý vị là một cử tri đã ghi danh ngay cả khi tên quý vị không có trong danh sách.** Quý vị sẽ bỏ phiếu bằng cách sử dụng một lá phiếu tạm thời. Phiếu bầu của quý vị sẽ được đếm nếu các viên chức bầu cử xác định là quý vị hội đủ điều kiện bỏ phiếu.
- Quyền bỏ phiếu nếu quý vị vẫn còn đang xếp hàng chờ khi các phòng phiếu đóng cửa.**
- Quyền bỏ phiếu kín** mà không có người nào làm phiền quý vị hay bảo quý vị phải bỏ phiếu như thế nào.
- Quyền có một lá phiếu mới nếu quý vị làm sai,** nếu quý vị chưa bỏ phiếu. Quý vị có thể:
 - Yêu cầu một viên chức bầu cử tại nơi bỏ phiếu** đưa cho một lá phiếu mới,
 - Đổi lá phiếu bầu bằng thư của quý vị** để lấy một lá phiếu mới tại một văn phòng bầu cử hay tại nơi bỏ phiếu của quý vị, hoặc
 - Bỏ Phiếu bằng lá phiếu tạm thời.**
- Quyền được trợ giúp để bỏ phiếu** từ bất cứ người nào mà quý vị chọn, ngoại trừ từ hãng sở hay nhân viên nghiệp đoàn của quý vị.
- Quyền đến giao lá phiếu bầu bằng thư đã được hoàn tất tại bất cứ nơi bỏ phiếu nào** ở California.
- Quyền nhận được các tài liệu bầu cử bằng một ngôn ngữ không phải tiếng Anh** nếu có đủ số người trong khu vực bầu cử của quý vị nói ngôn ngữ đó.
- Quyền hỏi các viên chức bầu cử về các thủ tục bầu cử** và quan sát tiến trình bầu cử. Nếu người mà quý vị hỏi không thể trả lời thắc mắc của quý vị, họ phải chỉ cho quý vị đến đúng người để được trả lời. Nếu quý vị gây rối, họ có thể ngưng trả lời quý vị.
- Quyền báo cáo bất kỳ hoạt động bất hợp pháp hay gian lận** cho viên chức bầu cử hay văn phòng của Tổng Thư Ký Tiểu Bang.
 - Trên web tại www.sos.ca.gov
 - Bằng điện thoại tại **(800) 339-8163**
 - Bằng email tại elections@sos.ca.gov

**NẾU QUÝ VỊ TIN LÀ QUÝ VỊ ĐÃ BỊ TỪ CHỐI BẤT CỨ QUYỀN NÀO TRONG SỐ NÀY, HÃY GỌI CHO ĐƯỜNG
DÂY NÓNG BẢO MẬT MIỄN PHÍ DÀNH CHO CỬ TRI TẠI (800) 339-8163.**

DỰ LUẬT 68

Dự luật này được đề nghị bởi Dự luật Thượng viện 5 của Kỳ họp Thường niên năm 2017–2018 (Chương 852, Điều lệ năm 2017) đưa ra cho người dân theo các điều khoản của Điều XVI của Hiến pháp California.

Dự luật đề xuất này bổ sung các phần vào Bộ Luật Tài nguyên Công cộng và Bộ luật Thủy lục; do đó các quy định mới đề xuất bổ sung được in bằng chữ nghiêng để chỉ ra đây là quy định mới.

DỰ LUẬT

MỤC 1. Đoạn 5096.611 được thêm vào Bộ Luật Tài nguyên Công cộng, như sau:

5096.611. Mặc dù có bất kỳ luật nào khác, hai triệu năm trăm năm mươi bảy ngàn mỹ kim (\$2,557,000) công khố phiếu chưa phát hành cho các mục đích của tiểu phần (b) của Đoạn 5096.610, và tám trăm ngàn mỹ kim (\$800,000) công khố phiếu chưa phát hành cho các mục đích của các tiểu phần (b) và (c) của Đoạn 5096.652 từ số lượng được phân bổ theo tiểu phần (d) của Đoạn 5096.610 được tái phân bổ để tài trợ cho các mục đích và sẽ được cấp phép, phát hành và sử dụng theo Phần 45 (bắt đầu với Đoạn 80000).

MỤC 2. Đoạn 75089.5 được thêm vào Bộ Luật Tài nguyên Công cộng, như sau:

75089.5. Mặc dù có bất kỳ luật nào khác, mười hai triệu mỹ kim (\$12,000,000) công khố phiếu chưa phát hành cho mục đích tiểu phần (a) Đoạn 75063, và ba trăm mười lăm ngàn mỹ kim \$315,000) công khố phiếu chưa phát hành cho các mục đích của các tiểu phần (b) của Đoạn 75063, và bốn triệu ba trăm hai mươi tám ngàn mỹ kim (\$4,328,000) của công khố phiếu chưa phát hành heo tiểu phần (b) của Đoạn 75065 được tái phân bổ để tài trợ cho các mục đích và sẽ được cấp phép, phát hành và sử dụng theo Phần 45 (bắt đầu với Mục 80000).

MỤC 3. Phần 45 (bắt đầu với Đoạn 80000) được thêm vào Bộ luật Nguồn Tài nguyên Công cộng, như sau:

PHẦN 45. ĐẠO LUẬT NĂM 2018 CỦA CALIFORNIA VỀ HẠN HÁN, THỦY LỤC, CÔNG VIÊN, KHÍ HẬU, BẢO VỆ BỜ BIỂN, VÀ TIẾP CẬN THIÊN NHIÊN CHO TẤT CẢ

CHƯƠNG 1. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

80000. Phần này sẽ được biết, và có thể được trích dẫn, như là Đạo Luật năm 2018 của California về Hạn hán, Thủy lục, Công viên, Khí hậu, Bảo vệ Bờ biển, và Tiếp cận Thiên nhiên cho Tất cả.

80001. (a) Người dân California kết luận và tuyên bố tất cả những điều sau đây:

(1) Từ các dòng sông, suối, bờ biển và các thủy lộ tuyệt đẹp khác của California, cho đến các công viên và khung cảnh ngoài trời trong liên bang, tiểu bang, địa phương và khu vực của chúng ta, cho đến mạng lưới rộng lớn các tuyến đường mòn nối giữa con người với cảnh quan thiên nhiên, người dân California đánh giá cao sự đa dạng phong phú của các trải nghiệm ngoài trời cho tiểu bang và công dân của mình.

(2) Nhu cầu đối với các công viên địa phương đã vượt quá ngân quỹ có sẵn từ mức 8 đến 1, với nhu cầu đặc biệt cao ở các đô thị, các cộng đồng khó khăn.

(3) Nhiều cư dân California trên toàn tiểu bang không tiếp cận được các công viên an toàn, động vật hoang dã, đường mòn và khu vui chơi giải trí, làm hạn chế khả năng trải nghiệm ngoài trời, cải thiện sức khỏe thể chất và tinh thần, tập thể dục và kết nối với cộng đồng của họ.

(4) Đầu tư để tạo ra và cải thiện các khu công viên và khu vui chơi giải trí, và để tạo ra mạng lưới đường mòn cho phép các khu phố tiếp cận với công viên, động vật hoang dã và các cơ hội giải trí, sẽ giúp bảo đảm tất cả cư dân California được tiếp cận các nơi an toàn để tập thể dục và vui chơi giải trí.

(5) Trung tâm Bệnh vực Y tế Công cộng California ước tính rằng sự thụ động và béo phì gây tổn kém cho California lên tới hơn bốn mươi tỷ mỹ kim (\$40,000,000,000) hàng năm, thông qua chi phí chăm sóc sức khỏe gia tăng và năng suất bị mất do bệnh liên quan đến béo phì, và ngay cả khi hoạt động thể chất tăng chút ít vẫn sẽ dẫn đến các khoản tiết kiệm đáng kể. Các khoản đầu tư cải thiện cơ sở hạ tầng như các đường mòn và tuyến đạp xe đạp và đi bộ, dù ở khu vực đô thị hay thiên nhiên, là những cách hiệu quả để khuyến khích hoạt động thể chất.

(6) Tiếp tục đầu tư vào các công viên của tiểu bang, các khu bảo tồn động vật hoang dã và sinh thái, các tuyến đường mòn và các nguồn tài nguyên thiên nhiên và làm xanh các khu đô thị sẽ giúp giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu, làm cho thành phố

trở nên sống động hơn và sẽ bảo vệ tài nguyên thiên nhiên của California cho các thế hệ tương lai.

(7) Nền kinh tế giải trí ngoài trời của California đại diện cho một ngành công nghiệp trị giá tám mươi bảy tỷ mỹ kim (\$87,000,000,000), cung cấp hơn 700,000 việc làm và hàng tỷ mỹ kim doanh thu cho địa phương và tiểu bang.

(8) Cơ sở hạ tầng của hệ thống công viên của tiểu bang, địa phương và khu vực tại California và cơ sở hạ tầng của hệ thống vườn quốc gia đang cũ đi, và cần phải có một nguồn vốn đáng kể để bảo vệ khoản đầu tư này.

(9) Cho đến nay đã có một khoản đầu tư chưa đúng mức cho các công viên, đường mòn, và cơ sở hạ tầng ngoài trời ở những vùng khó khăn và nhiều cộng đồng khắp California.

(10) Du lịch là một ngành đang phát triển ở California và vẫn là động lực kinh tế cho các vùng có tính cách nông thôn nhiều hơn của tiểu bang.

(11) Thủy văn biến đổi ở California gây ra rủi ro cho nguồn nước sạch và an toàn của tiểu bang. Trong những năm gần đây, California vừa chịu cuộc hạn hán tồi tệ nhất của tiểu bang vừa chịu mùa đông ẩm ướt nhất trong lịch sử được ghi lại.

(12) Những thay đổi thời tiết khắc nghiệt như hạn hán kéo dài, các sự kiện nóng lên dữ dội, và đỉnh núi tuyết thay đổi là những tác động khí hậu thực sự xảy ra ngay tại California, và những thay đổi này làm tăng nhu cầu bảo vệ nguồn cung cấp nước cho phẩm chất cuộc sống của toàn thể cư dân California.

(13) Mỗi cư dân ở California nên có nước uống sạch, an toàn và đáng tin cậy.

(14) Cơ sở hạ tầng thủy cục ở California tiếp tục cũ đi và xuống cấp.

(15) Khuyến khích việc bảo tồn và tái chế nguồn nước là các biện pháp hợp lý để cải thiện tương lai nguồn nước ở California.

(16) Thực hiện thành công Đạo luật Quản lý Nước ngầm Bền vững với sự cộng tác của chính quyền địa phương và cộng đồng là một trong những ưu tiên hàng đầu của tiểu bang.

(17) Lũ lụt có thể tàn phá các cộng đồng và cơ sở hạ tầng.

(18) Bảo vệ và phục hồi sông, hồ, suối và các hệ sinh thái đa dạng của tiểu bang là một phần quan trọng

trong tương lai thủy cục của tiểu bang và bảo đảm phẩm chất cuộc sống cho tất cả cư dân California.

(19) Phần này quy định tài trợ để thực hiện Kế Hoạch Hành Động Thủy Cục của California.

(20) Cần các khoản đầu tư định kỳ để bảo vệ, phục hồi và tăng cường các nguồn tài nguyên thiên nhiên và công viên của chúng ta để bảo đảm tất cả cư dân California có nước uống an toàn, sạch sẽ và đáng tin cậy, ngăn ngừa ô nhiễm và gián đoạn nguồn cung cấp nước của chúng ta, chuẩn bị cho hạn hán và lũ lụt trong tương lai, và bảo vệ và khôi phục tài nguyên thiên nhiên của chúng ta vì lợi ích và sự hưởng thụ của con cái chúng ta và các thế hệ tương lai.

(b) Ý định của cư dân California là tất cả những điều sau đây sẽ xảy ra trong việc thực hiện phần này:

(1) Việc đầu tư công quỹ theo phần này sẽ dẫn đến những lợi ích công cộng để giải quyết các nhu cầu và ưu tiên quan trọng nhất trên toàn tiểu bang đối với tài trợ công.

(2) Trong việc phân bổ và chi tiêu khoản tài trợ do phần này cho phép, ưu tiên sẽ được dành cho các dự án sử dụng nguồn vốn tư nhân, liên bang, hoặc địa phương hoặc tạo ra lợi ích công cộng lớn nhất.

(3) Trong phạm vi có thể thực hiện được, một dự án nhận tiền theo phần này sẽ bao gồm biển báo cho công chúng biết rằng dự án nhận được ngân quỹ từ Đạo Luật năm 2018 của California về Hạn hán, Thủy cục, Công viên, Khí hậu, Bảo vệ Bờ biển, và Tiếp cận Thiên nhiên cho Tất cả.

(4) Trong phạm vi có thể thực hiện được, khi soạn thảo hướng dẫn chương trình cho các dự án vui chơi giải trí đô thị và các dự án bảo vệ hoặc phục hồi sinh cảnh, các cơ quan quản lý được khuyến khích xem xét ưu tiên cho các dự án cung cấp giải trí đô thị và bảo vệ hoặc phục hồi tài nguyên thiên nhiên. Ngoài ra, các thực thể có thể kết hợp tài trợ cho các dự án này.

(5) Trong phạm vi có thể thực hiện được, một dự án nhận tiền theo phần này sẽ cung cấp giáo dục và đào tạo lực lượng lao động, nhà thầu và cơ hội việc làm cho các cộng đồng bị khó khăn.

(6) Trong phạm vi có thể thực hiện được, ưu tiên cấp ngân quỹ theo phần này sẽ được trao cho các dự án công viên địa phương nào đã có được tất cả các giấy phép và các khoản trợ cấp cần thiết và cam kết về các khoản tài trợ đối xứng, nếu cần.

(7) Trong phạm vi có thể thực hiện được, các đơn vị hành chính cần đo lường hoặc yêu cầu đo lường giảm phát thải khí nhà kính và hấp thụ carbon liên quan đến các dự án nhận các khoản tiền theo phần này.

(8) Trong phạm vi có thể thực hiện được, như được xác định trong "Chỉ Thị của Tổng thống--Đẩy mạnh Tính cách Đa dạng và Bao hàm trong Công viên Quốc gia, Rừng Quốc gia, và Đất đai và Nguồn nước Công cộng khác của chúng ta", đề ngày 12 tháng Giêng, 2017, các cơ quan công cộng nhận ngân khoản theo phần này sẽ xem xét một loạt các hành động bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các vấn đề sau đây:

(A) Thực hiện việc tiếp cận tích cực với các nhóm dân cư đa dạng, đặc biệt là các cộng đồng thiểu số, có thu nhập thấp, và các nhóm khuyết tật và các cộng đồng bộ tộc, để nâng cao nhận thức trong các cộng đồng này và công chúng nói chung về các chương trình và cơ hội cụ thể.

(B) Tư vấn các lãnh đạo mới về bảo vệ môi trường, giải trí ngoài trời và bảo tồn nhằm tăng cường sự đại diện đa dạng trong các khu vực này.

(C) Tạo các mối quan hệ đối tác mới với các tổ chức của tiểu bang, địa phương, bộ lạc, tư nhân và phi lợi nhuận để mở rộng quyền truy cập cho các nhóm dân cư đa dạng.

(D) Xác định và thực hiện các cải tiến cho các chương trình hiện hữu để tăng cường sự thăm viếng và tiếp cận của các nhóm dân cư đa dạng, đặc biệt là các cộng đồng thiểu số, người có thu nhập thấp, và các nhóm khuyết tật và các cộng đồng bộ tộc.

(E) Mở rộng việc sử dụng các tài liệu đa ngôn ngữ và thích hợp về văn hoá trong truyền thông công cộng và các chiến lược giáo dục, kể cả việc thông qua các chiến lược truyền thông xã hội, nếu thích hợp, nhằm vào các nhóm dân cư đa dạng.

(F) Phát triển hoặc mở rộng các nỗ lực phối hợp để thúc đẩy sự tham gia và trao quyền cho giới trẻ, kể cả việc thúc đẩy quan hệ đối tác mới với các tổ chức phục vụ đa dạng và phục vụ giới trẻ, các khu đô thị và các chương trình.

(G) Xác định nhân viên có khả năng liên lạc với các nhóm dân cư đa dạng.

(9) Trong phạm vi có thể thực hiện được, ưu tiên cấp ngân quỹ theo phần này sẽ được trao cho một dự án đưa ra các giải pháp để ngăn ngừa sự dịch chuyển nếu

một hệ quả không mong muốn tiềm ẩn liên quan đến việc tạo ra công viên theo dự án là tăng chi phí nhà ở.

80002. Như được sử dụng trong phần này, các thuật ngữ dưới đây có ý nghĩa như sau:

(a) "Ủy ban" có nghĩa là Ủy ban Tài chính của đạo luật California về Hạn hán, Thủy cực, Công viên, Khí hậu, Bảo vệ Bờ biển, và Tiếp cận Thiên nhiên cho Tất cả, được tạo ra bởi Đoạn 80162.

(b) "Tiếp cận cộng đồng" có nghĩa là các chương trình tham gia, hỗ trợ kỹ thuật, hoặc các cơ sở tối đa hóa việc tham gia cụ thể an toàn và công bằng, đặc biệt đối với các cộng đồng khó khăn, đối với nguồn tài nguyên thiên nhiên hoặc văn hoá, giáo dục cộng đồng hoặc các tiện nghi giải trí.

(c) "Các hoạt động bảo tồn trên các vùng đất tư nhân" có nghĩa là các dự án với chủ sở hữu đất đai sẵn sàng liên quan đến việc quản lý linh hoạt hoặc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên thích ứng để đáp ứng các điều kiện thay đổi và các mối đe dọa đến môi trường sống và động vật hoang dã. Các hành động này có thể bao gồm việc thu lợi ích bảo tồn hoặc thu lãi từ đất đai. Các dự án này tạo ra điều kiện môi trường sống ở các vùng đất tư nhân, mà khi được quản lý sinh động theo thời gian, góp phần vào sức khoẻ lâu dài và khả năng phục hồi của các hệ sinh thái quan trọng và tăng cường các quần thể động vật hoang dã.

(d) "Sở" có nghĩa là Sở Công viên và Giải trí.

(e) "Cộng đồng khó khăn" có nghĩa là một cộng đồng có thu nhập trung bình của hộ gia đình ít hơn 80 phần trăm của trung bình trên toàn tiểu bang.

(f) "Ngân quỹ" có nghĩa là Ngân quỹ của đạo luật California về Hạn hán, Thủy cực, Công viên, Khí hậu, Bảo vệ Bờ biển, và Tiếp cận Thiên nhiên cho Tất cả, được tạo ra bởi Đoạn 80032.

(g) "Thành phố đô thị hóa cao" có nghĩa là một thành phố với dân số từ 300,000 cư dân trở lên.

(h) "Quận hạt đô thị hóa cao" có nghĩa là một quận hạt với dân số từ 3,000,000 cư dân trở lên.

(i) "Diễn giải" bao gồm, nhưng không giới hạn vào, một tiện nghi phục vụ du khách giúp nâng cao khả năng hiểu biết và đánh giá cao tầm quan trọng và giá trị của nguồn tài nguyên thiên nhiên, lịch sử và văn hoá và có thể sử dụng các tài liệu giáo dục bằng nhiều thứ tiếng khác nhau, thông tin kỹ thuật số và chuyên môn của một nhà tự nhiên học hoặc chuyên gia lãnh nghề khác.

(j) "Tổ chức phi lợi nhuận" có nghĩa là một công ty phi lợi nhuận hội đủ điều kiện để kinh doanh tại California và hội đủ điều kiện theo Đoạn 501(c)(3) của Bộ luật Thuế vụ Liên bang.

(k) "Bảo tồn" có nghĩa là phục hồi chức năng, ổn định, phục hồi, bảo tồn, phát triển, và tái thiết, hoặc bất kỳ sự kết hợp của các hoạt động đó.

(l) "Bảo vệ" có nghĩa là những hành động cần thiết để ngăn ngừa tổn hại hoặc thiệt hại cho người, tài sản, hoặc tài nguyên thiên nhiên, văn hoá, nguồn tài nguyên mang tính lịch sử, hành động để cải thiện việc tiếp cận các khu vực không gian công cộng, hoặc hành động để tiếp tục sử dụng và hưởng thụ tài sản hoặc các nguồn tài nguyên thiên nhiên, văn hoá và lịch sử, và bao gồm việc giám sát, thu thập, phát triển, khôi phục, bảo quản và diễn giải.

(m) "Phục hồi" là việc cải thiện các cấu trúc và cơ sở vật chất và, trong trường hợp hệ thống tự nhiên và các đặc điểm cảnh quan, bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các dự án để kiểm soát xói mòn, thu giữ nước mưa và lưu trữ hoặc làm giảm tình trạng ô nhiễm nước mưa, kiểm soát và loại bỏ các chủng loại xâm lấn, trồng các loại bản địa, loại bỏ các chất thải và rác rưởi, đốt lửa theo quy định, làm giảm rủi ro chất cháy, ngăn chặn các mối đe dọa đối với tài nguyên thiên nhiên hiện có hoặc phục hồi, loại bỏ đường đi, cải thiện môi trường sống dưới nước, hoặc cải tiến sinh cảnh thực vật và động thực vật khác để tăng giá trị hệ thống tự nhiên của tài sản hoặc tài nguyên ven biển hoặc đại dương. Phục hồi cũng bao gồm các hoạt động được mô tả trong tiểu phần (b) của Đoạn 79737 của Bộ luật Thủy lục. Các dự án phục hồi bao gồm việc lập kế hoạch, giám sát và báo cáo cần thiết để bảo đảm thực hiện thành công cho các mục tiêu của dự án.

(n) "Cộng đồng khó khăn nghiêm trọng" có nghĩa là một cộng đồng có thu nhập trung bình của hộ gia đình ít hơn 60 phần trăm của trung bình trên toàn tiểu bang.

80004. Khoản tiền tương đương không quá 5 phần trăm ngân quỹ được phân bổ cho một chương trình tài trợ theo phần này có thể được sử dụng để thanh toán chi phí hành chính của chương trình đó.

80006. (a) Trừ khi được quy định trong tiểu phần (b), có thể chi tiêu tối đa 10 phần trăm ngân quỹ phân bổ cho mỗi chương trình do phần này tài trợ, bao gồm, nhưng không giới hạn vào, bởi các khoản

tài trợ, để lập kế hoạch và giám sát cần thiết cho việc thiết kế, lựa chọn và thực hiện các dự án được ủy quyền theo chương trình đó. Đoạn này sẽ không hạn chế các khoản tiền mà một cơ quan thường sử dụng cho các "kế hoạch sơ bộ", "bản vẽ làm việc" và "xây dựng" như được định nghĩa trong Đạo luật ngân quỹ hàng năm cho một dự án hoặc dự án được tài trợ vốn. Kế hoạch có thể bao gồm các nghiên cứu khả thi cho việc dọn sạch các khu vực môi trường, điều này sẽ làm cho mục đích của một dự án đủ điều kiện để được tài trợ theo phần này. Giám sát có thể bao gồm việc giảm phát thải khí nhà kính và hấp thụ carbon liên quan đến chi tiêu của chương trình theo phần này.

(b) Các ngân khoản được sử dụng để lập kế hoạch cho các dự án lợi ích cho các cộng đồng có hoàn cảnh khó khăn có thể vượt quá 10 phần trăm số tiền được phân bổ nếu cơ quan tiểu bang quản lý ngân quỹ xác định rằng cần có thêm nguồn tài trợ.

80008. (a) (1) Trừ khi được quy định tại khoản (2), ít nhất 20 phần trăm ngân quỹ có sẵn theo mỗi chương của phần này sẽ được phân bổ cho các dự án phục vụ các cộng đồng khó khăn nghiêm trọng.

(2) Ít nhất 15 phần trăm ngân khoản có sẵn theo Chương 9 (bắt đầu với Đoạn 80120) và Chương 10 (bắt đầu với Đoạn 80130) sẽ được phân bổ cho các dự án phục vụ các cộng đồng khó khăn nghiêm trọng.

(b) (1) Trừ khi được quy định trong tiểu phần (c), có thể dành tối đa 10 phần trăm ngân quỹ có sẵn chi tiêu theo mỗi chương của phần này để hỗ trợ kỹ thuật cho các cộng đồng khó khăn. Cơ quan quản lý ngân quỹ sẽ điều hành một chương trình hỗ trợ kỹ thuật đa ngành cho các cộng đồng khó khăn.

(2) Các ngân quỹ được sử dụng để hỗ trợ kỹ thuật cho các cộng đồng khó khăn có thể vượt quá 10 phần trăm số tiền được phân bổ nếu cơ quan quản lý tiền xác định rằng cần phải có thêm ngân quỹ.

(c) (1) Tối đa 5 phần trăm ngân quỹ có sẵn cho mỗi chương của phần này, trong phạm vi được cho phép theo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Chung của Tiểu Bang (Chương 4 (bắt đầu với Đoạn 16720) của Mục 3 Phần 4 trong Tiêu đề 2 của Bộ luật Chính quyền) và với sự đồng ý của Giám đốc Tài chính, phải được phân bổ cho các dự án tiếp cận cộng đồng bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các vấn đề sau:

(A) Vận chuyển.

(B) Chương trình hoạt động thể chất.

- (C) Giải thích về tài nguyên.
 - (D) Thông dịch nhiều ngôn ngữ.
 - (E) Khoa học tự nhiên.
 - (F) Phát triển lực lượng lao động và con đường sự nghiệp.
 - (G) Giáo dục.
 - (H) Truyền thông tin tức liên quan đến thủy cực, công viên, khí hậu, bảo vệ bờ biển và các hoạt động ngoài trời khác.
- (2) Tiểu phần này không áp dụng cho Chương 11.1 (bắt đầu với Đoạn 80141) và Chương 12 (bắt đầu với Đoạn 80150).

80010. Trước khi phân phối các khoản tài trợ theo phần này, mỗi cơ quan tiểu bang nhận tài trợ để quản lý chương trình cấp khoản cạnh tranh theo phần này sẽ làm như sau:

(a) (1) Phát triển và thông qua các hướng dẫn chào bán và đánh giá dự án. Hướng dẫn sẽ bao gồm các yêu cầu về giám sát và báo cáo và có thể bao gồm một giới hạn về số tiền tài trợ được trao. Nếu trước đây cơ quan tiểu bang đã phát triển và thông qua các hướng dẫn chào bán và đánh giá dự án phù hợp với yêu cầu của tiểu phần này thì họ có thể sử dụng những hướng dẫn này.

(2) Các hướng dẫn được thông qua theo tiểu phần này phải khuyến khích, khi khả thi, việc đưa vào các thành phần dự án sau đây:

- (A) Sử dụng hiệu quả và bảo tồn nguồn nước.
- (B) Sử dụng nước tái chế.
- (C) Giữ nước mưa lại để giảm tràn nước mưa, làm giảm ô nhiễm nguồn nước, hoặc nạp lại nguồn nước ngầm hoặc kết hợp chúng.
- (D) Cung cấp nguồn cung cấp nước sạch an toàn và đáng tin cậy cho khách tham quan công viên và không gian mở.

(b) Thực hiện ba cuộc họp công cộng để xem xét ý kiến công chúng trước khi hoàn thiện các hướng dẫn. Cơ quan tiểu bang sẽ công bố bản dự thảo hướng dẫn và đánh giá trên trang mạng Internet ít nhất 30 ngày trước cuộc họp công cộng. Một cuộc họp sẽ được tiến hành tại một địa điểm ở miền bắc California, một cuộc họp sẽ được tiến hành tại một địa điểm ở thung lũng miền trung California, và một cuộc họp sẽ được tiến hành tại một địa điểm ở miền Nam California.

(c) Đối với các chương trình tài trợ cạnh tranh trên toàn tiểu bang, hãy đệ trình các hướng dẫn cho Bộ Trưởng Cơ Quan Tài Nguyên Thiên Nhiên. Bộ Trưởng Cơ Quan Tài Nguyên Thiên Nhiên sẽ xác minh rằng các hướng dẫn này phù hợp với các đạo luật áp dụng và cho tất cả các mục đích được liệt kê trong phần này. Bộ Trưởng Cơ Quan Tài Nguyên Thiên Nhiên sẽ gửi một mẫu đơn điện tử về các hướng dẫn do các cơ quan tiểu bang đệ trình và các xác nhận tiếp theo trên trang mạng Internet của Cơ Quan Tài Nguyên Thiên Nhiên.

(d) Sau khi được thông qua, chuyển giao bản sao của hướng dẫn cho các ủy ban tài chính và các ủy ban chính sách thích hợp của Cơ quan Lập pháp.

(e) Chương 3.5 (bắt đầu với Đoạn 11340) của Mục 1 của Phần 3 trong Tiêu đề 2 của Bộ luật Chính quyền không áp dụng cho việc phát triển và thông qua các hướng dẫn của chương trình và tiêu chí lựa chọn chiếu theo phần này.

80012. (a) Sở Tài chính sẽ quy định việc kiểm toán độc lập các khoản chi theo phần này. Bộ Trưởng Cơ Quan Tài Nguyên Thiên Nhiên sẽ công bố một danh sách tất cả các chương trình và chi phí dự án chiếu theo phần này không ít hơn hàng năm, bằng văn bản, và sẽ đăng mẫu điện tử danh sách này trên trang mạng Internet của cơ quan trong một định dạng bảng tính điện tử để có thể tải xuống. Bảng tính điện tử sẽ bao gồm thông tin về địa điểm và khu vực của mỗi dự án được tài trợ, mục tiêu của dự án, tình trạng của dự án, kết quả dự kiến, bất kỳ khoản tiền đối xứng nào được nơi nhận trợ cấp cung cấp cho dự án, và chương thích ứng của phần này mà theo đó nơi nhận trợ cấp đã nhận được tiền.

(b) Nếu một cuộc kiểm toán, theo yêu cầu của pháp luật, đối với bất kỳ thực thể nào nhận được tài trợ do phần nào cho phép được thực hiện theo luật của tiểu bang và tiết lộ bất kỳ sự sai trái nào thì Kiểm toán viên hay Kiểm soát viên Tiểu bang California có thể tiến hành kiểm toán toàn bộ bất kỳ hoặc tất cả các hoạt động của thực thể đó.

(c) Cơ quan tiểu bang cung cấp bất kỳ khoản tài trợ nào do phần này cho phép sẽ phải báo cáo đầy đủ các khoản chi tiêu ngân quỹ từ nguồn tài trợ.

(d) Chi phí liên quan đến xuất bản phẩm, kiểm toán, theo dõi công khổ phiếu toàn tiểu bang, quản lý tiền mặt và các hoạt động giám sát có liên quan được quy định trong đoạn này sẽ được tài trợ từ phần này. Các

chi phí này sẽ được chia đều theo từng chương trình thông qua phần này. Các chi phí thực tế phát sinh để quản lý các chương trình không được tài trợ do phần này cho phép sẽ được thanh toán từ các ngân khoản tiền do phần này cho phép.

80014. Nếu bất kỳ khoản tiền nào được phân bổ theo phần này không bị nơi tiếp nhận giữ lấy hoặc chi tiêu trong khoảng thời gian được chỉ định bởi cơ quan quản lý, thì các khoản tiền không sử dụng này sẽ hoàn lại cho cơ quan quản lý để phân bổ phù hợp với chương thích ứng.

80016. Trong phạm vi khả thi, một dự án mà ứng dụng của nó bao gồm việc sử dụng các dịch vụ của Tổ chức Bảo tồn California hoặc tổ chức bảo tồn cộng đồng có chứng nhận, như được định nghĩa trong Đoạn 14507.5, sẽ được ưu tiên nhận khoản trợ cấp theo phần này.

80018. Trong phạm vi khả thi, một dự án bao gồm hiệu quả về nước, thu gom nước mưa để lọc hoặc tái sử dụng, hoặc các tính năng hấp thụ carbon trong thiết kế dự án có thể được ưu tiên nhận tài trợ theo phần này.

80020. Khoản tiền được phân bổ theo phần này sẽ không được sử dụng để đáp ứng các yêu cầu giảm thiểu tác động do luật pháp quy định.

80022. (a) Trong phạm vi khả thi trong việc thực hiện phần này và trừ khi được quy định trong tiểu phần (b), cơ quan tiểu bang nhận tài trợ theo phần này sẽ cố gắng đạt được các mục tiêu bảo tồn động vật hoang dã thông qua các dự án trên đất công cộng hoặc các dự án tự nguyện trên đất tư nhân. Các dự án trên đất tư nhân sẽ được đánh giá dựa trên tính bền vững của các lợi ích do khoản đầu tư tạo ra. Các ngân quỹ có thể được sử dụng để thanh toán cho việc bảo vệ hoặc tạo ra các cải thiện môi trường sống có thể đo lường hoặc các cải tiến khác đối với tình trạng của các loài bị nguy cơ tuyệt chủng hoặc bị đe dọa, bao gồm thông qua việc phát triển và thực hiện trao đổi tín điểm môi trường sống.

(b) Đoạn này sẽ không áp dụng cho Chương 2 (bắt đầu với Đoạn 80050), Chương 3 (bắt đầu với Đoạn 80060), Chương 5 (bắt đầu với Đoạn 80080), Chương 6 (bắt đầu với Đoạn 80090), Chương 11 (bắt đầu với Đoạn 80140), Chương 11.5 (bắt đầu với Đoạn 80145), hoặc Chương 12 (bắt đầu với Đoạn 80150).

80024. Một cơ quan tiểu bang nhận được tài trợ để quản lý một chương trình tài trợ theo phần này sẽ báo

cáo cho Cơ quan Lập pháp trước ngày 1 tháng Giêng, 2027 về những chi tiêu theo phần này và lợi ích công cộng nhận được từ các chi tiêu đó.

80026. Một cơ quan bảo tồn tiểu bang nhận tài trợ theo phần này sẽ cố gắng phân bổ các ngân quỹ bổ sung, nhưng không trùng lặp, các chi phí được phép thực hiện theo Đạo luật Cải thiện Phẩm chất, Nguồn cung cấp, và Cơ sở Hạ tầng Nước năm 2014.

80028. Các ngân quỹ được cung cấp theo phần này, và bất kỳ khoản phân bổ hoặc chuyển nhượng nào khác các ngân quỹ đó, sẽ không được coi việc chuyển ngân khoản cho các mục đích của Chương 9 (bắt đầu với Đoạn 2780) Phần 3 của Bộ luật Thủy sản và Thú săn.

80030. Đối với các khoản tài trợ được trao cho các dự án phục vụ cho cộng đồng khó khăn, cơ quan quản lý có thể cấp khoản thanh toán tạm ứng với số lượng là 25 phần trăm của khoản tài trợ cho nơi nhận để bắt đầu dự án một cách kịp thời. Cơ quan quản lý sẽ áp dụng các yêu cầu bổ sung đối với nơi nhận khoản tài trợ liên quan đến việc sử dụng các khoản thanh toán tạm ứng để bảo đảm rằng các khoản tiền được sử dụng đúng cách.

80032. (a) Tiền thu được từ công khổ phiếu phát hành và bán theo phần này, không bao gồm công khổ phiếu tái tài trợ phát hành và bán theo Đoạn 80172, sẽ được ký thác vào Quỹ của California về Hạn hán, Thủy cực, Công viên, Khí hậu, Bảo vệ Bờ biển, và Tiếp cận Thiên nhiên cho Tất cả, theo đây được tạo ra trong Ngân khố Tiểu bang.

(b) Tiền thu được từ công khổ phiếu phát hành và bán theo phần này sẽ được phân bổ theo lịch trình sau:

(1) Hai tỷ tám trăm ba mươi triệu mỹ kim (\$2,830,000,000) cho các mục đích của Chương 2 (bắt đầu với Đoạn 80050), Chương 3 (bắt đầu với Đoạn 80060), Chương 4 (bắt đầu với Đoạn 80070), Chương 5 (bắt đầu với Đoạn 80080), Chương 6 (bắt đầu với Đoạn 80090), Chương 7 (bắt đầu với Đoạn 80100), Chương 8 (bắt đầu với Đoạn 80110), Chương 9 (bắt đầu với Đoạn 80120) và Chương 10 (bắt đầu với Đoạn 80130).

(2) Hai trăm năm mươi triệu mỹ kim (\$250,000,000) cho Chương 11 (bắt đầu với Đoạn 80140).

(3) Tám mươi triệu mỹ kim (\$80,000,000) cho Chương 11.1 (bắt đầu với Đoạn 80141).

(4) Năm trăm năm mươi triệu mỹ kim (\$550,000,000) cho Chương 11.5 (bắt đầu với Đoạn 80145).

(5) Ba trăm chín mươi triệu mỹ kim (\$390,000,000) cho Chương 11.6 (bắt đầu với Đoạn 80146).

80034. Cơ quan Lập pháp có thể ban hành các đạo luật cần thiết để thực hiện các chương trình được phần này tài trợ.

**CHƯƠNG 2. ĐẦU TƯ VÀO MÔI TRƯỜNG VÀ BÌNH ĐẲNG XÃ HỘI,
CẢI TIẾN CHO CÁC CỘNG ĐỒNG KHÓ KHĂN CỦA CALIFORNIA**

80050. (a) Số tiền bảy trăm hai mươi lăm triệu mỹ kim (\$725,000,000) sẽ được cung cấp cho Sở, theo sự phân bổ của Cơ quan Lập pháp, để tạo ra và mở rộng các công viên khu dân cư an toàn trong các khu dân cư thiếu công viên theo chương trình trợ cấp cạnh tranh của Đạo luật Phát triển Công viên và Phục hồi Cộng đồng Toàn tiểu bang năm 2008 được mô tả trong Chương 3.3 (bắt đầu với Đoạn 5640) của Phần 5.

(b) Khi xây dựng hoặc sửa đổi các tiêu chuẩn hoặc hướng dẫn cho chương trình tài trợ, Sở có thể xem xét bổ sung cho các dự án kết hợp việc thu giữ nước mưa và lưu trữ hoặc nếu không thì làm giảm tình trạng ô nhiễm nước mưa.

(c) Sở sẽ thực hiện công việc nghiên cứu cẩn thận bằng cách tiến hành quy trình cứu xét trước nghiêm ngặt để xác định khả năng tài chính và hoạt động của một nơi nhận tài trợ có tiềm năng để quản lý một dự án nhằm thực hiện cả hai điều sau:

- (1) Tối đa hóa lợi ích công cộng của dự án.
- (2) Thực hiện dự án một cách kịp thời.

80051. Trong tổng số tiền có sẵn theo tiểu phần (a) tại Đoạn 80050, phải có ít nhất 20 phần trăm cho việc khôi phục, tái sử dụng hoặc cải thiện đáng kể cơ sở hạ tầng của công viên hiện hữu trong cộng đồng của tiểu bang để dẫn đến việc sử dụng ngày càng tăng và nâng cao trải nghiệm cho người dùng.

80052. (a) Trong tổng số tiền có sẵn theo tiểu phần (a) của Đoạn 80050, để điều chỉnh các khoản đầu tư thiếu hụt trong quá khứ ở miền trung thung lũng, Inland Empire, các cộng đồng cửa ngõ, nông thôn và sa mạc, phải có tổng cộng bốn mươi tám triệu mỹ kim (\$48,000,000) để tạo ra công viên địa phương và trợ cấp cải tiến cho các cộng đồng được Sở xác định là thiếu công viên trong các khu vực đó để lập các dự án giải trí tích cực, bao gồm các trung tâm bơi lội, để khuyến khích sức khỏe thanh thiếu niên, tập thể dục,

và theo đuổi giải trí. Các dự án bao gồm việc hiến tặng một phần hoặc toàn bộ đất đai, vật liệu hoặc các dịch vụ tình nguyện và thể hiện sự cộng tác của nhiều thực thể và việc tận dụng các nguồn lực khan hiếm có thể được xem xét. Các đơn vị nhận khoản tài trợ theo đoạn này cũng có thể hội đủ điều kiện nhận các khoản trợ cấp khác theo tiểu phần (a) của Đoạn 80050.

(b) Trong số tiền lệ thuộc vào đoạn này, sẽ có sẵn hai mươi hai triệu mỹ kim (\$22,000,000) cho Sở, sau khi được Cơ quan Lập pháp phân bổ, để trợ cấp cho các thành phố cộng đồng sa mạc trong Quận San Bernardino, được thành lập sau năm 1990, với ước tính dân số dưới 22,000 theo Ước tính của Cơ quan Thống kê Dân số Hoa Kỳ đến ngày 1 tháng Bảy, 2016, đã thông qua một kế hoạch tổng thể vào năm 2008 bao gồm các khuyến nghị cho việc phát triển các cơ sở công cộng sẽ giúp thực hiện các dự án giải trí tích cực, bao gồm trung tâm thể dục và thể thao dưới nước.

**CHƯƠNG 3. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ ĐỂ BẢO VỆ,
TĂNG CƯỜNG VÀ TIẾP CẬN KHÔNG GIAN NGOÀI TRỜI Ở
ĐỊA PHƯƠNG VÀ TOÀN VÙNG CỦA CALIFORNIA**

80060. Cho các mục đích của chương này, "địa hạt" có nghĩa là bất kỳ địa hạt công viên toàn vùng, địa hạt công viên toàn vùng và đất trống, hoặc địa hạt đất trống toàn vùng nào được thành lập theo Điều 3 (bắt đầu với Đoạn 5500) của Chương 3 của Phần 5, bất kỳ địa hạt công viên và giải trí nào được thành lập theo Chương 4 (bắt đầu với Đoạn 5780) của Phần 5, hoặc bất kỳ cơ quan nào được thành lập theo Phần 26 (bắt đầu với Đoạn 35100). Đối với bất kỳ cộng đồng hoặc khu vực chưa có tư cách pháp nhân nào không nằm trong một địa hạt, và trong đó không có thành phố hay quận nào cung cấp công viên hoặc khu vui chơi giải trí hoặc các cơ sở, "địa hạt" cũng có nghĩa là bất kỳ thực thể nào khác, bao gồm nhưng không giới hạn vào, các khu công viên đa mục đích theo Phần 20 (bắt đầu với Đoạn 71000) của Bộ luật Nguồn Nước.

80061. (a) Tổng số tiền hai trăm triệu mỹ kim (\$200,000,000) sẽ được cung cấp cho Sở, theo sự phân bổ của Cơ quan Lập pháp, để phục hồi, sáng tạo và cải tiến các khoản tài trợ cho các chính quyền địa phương trên bình quân mỗi đầu người. Những người nhận trợ cấp sẽ được khuyến khích sử dụng tài trợ để khôi phục cơ sở hạ tầng hiện có và giải quyết các thiếu sót trong các khu phố không có điều kiện tiếp cận ngoài trời.

(b) Tổng số tiền mười lăm triệu mỹ kim (\$15,000,000) sẽ có sẵn cho Sở, theo sự phân bổ của Cơ quan Lập pháp, để trợ cấp cho các thành phố và địa hạt trong các quận được đô thị hoá nhằm cung cấp các công viên và các dịch vụ vui chơi giải trí thuộc phạm vi quyền hạn của 200,000 cư dân hoặc ít hơn. Cho các mục đích của tiểu phần này, "quận đô thị hoá" có nghĩa là một quận với dân số từ 500,000 cư dân trở lên. Một thực thể hội đủ điều kiện để nhận ngân quỹ theo tiểu phần này cũng sẽ hội đủ điều kiện để nhận ngân quỹ có sẵn theo tiểu phần (a).

(c) Trừ khi dự án đã được xác định là phục vụ cho một cộng đồng khó khăn nghiêm trọng, một thực thể nhận được một cấp khoản theo đoạn này sẽ được yêu cầu cung cấp ngân quỹ tài trợ đối xứng 20 phần trăm như là một chia sẻ của địa phương.

80062. (a) (1) Sở sẽ phân bổ 60 phần trăm ngân quỹ có sẵn theo tiểu phần (a) của Đoạn 80061 cho các thành phố và các địa hạt, không phải là một địa hạt công viên toàn vùng, địa hạt công viên toàn vùng và đất trống, cơ quan thẩm quyền đất trống hoặc địa hạt đất trống toàn vùng. Mỗi phân bổ của thành phố hoặc địa hạt sẽ có cùng tỉ lệ với dân số của thành phố hoặc địa hạt so với tổng dân số của tiểu bang bao gồm trong các khu vực quy hợp và chưa quy hợp trong quận, ngoại trừ mỗi thành phố hoặc địa hạt được phân bổ tối thiểu hai trăm ngàn mỹ kim (\$200,000). Nếu ranh giới của một thành phố chồng lấn lên ranh giới của một địa hạt, dân số trong khu vực chồng chéo sẽ được phân bổ cho mỗi khu vực thẩm quyền tương ứng với mức độ mà mỗi khu vực hoạt động và quản lý các khu công viên và khu vui chơi giải trí và các cơ sở cho số dân cư đó. Nếu ranh giới của một thành phố chồng lấn lên ranh giới của một địa hạt, và trong khu vực chồng chéo của thành phố không hoạt động và quản lý công viên và khu vui chơi giải trí và các cơ sở, thì tất cả các ngân quỹ tài trợ cho khu vực đó sẽ được phân bổ cho địa hạt.

(2) Vào hoặc trước ngày 1 tháng Tư, 2020, một thành phố và địa hạt thuộc khoản (1) và có biên giới chồng chéo sẽ hợp tác phát triển và nộp cho Sở một kế hoạch cụ thể để phân bổ ngân quỹ tài trợ theo công thức được quy định trong khoản (1). Nếu cho đến ngày đó kế hoạch chưa được phát triển và đệ trình lên Sở, giám đốc sẽ xác định việc phân bổ ngân quỹ tài trợ giữa các khu vực thẩm quyền bị ảnh hưởng.

(b) (1) Sở sẽ phân bổ 40 phần trăm ngân quỹ có sẵn theo tiểu phần (a) của Đoạn 80061 cho các quận

và địa hạt công viên toàn vùng, địa hạt công viên toàn vùng và đất trống, các cơ quan thẩm quyền đất trống được thành lập theo Phần 26 (bắt đầu với Đoạn 35100), và các địa hạt đất trống được thành lập theo Điều 3 (bắt đầu với Đoạn 5500) trong Chương 3 của Phần 5.

(2) Mức phân bổ của mỗi quận theo khoản (1) sẽ theo cùng một tỉ lệ dân số của quận so với toàn bộ dân số tiểu bang, ngoại trừ mỗi quận sẽ có quyền được phân bổ tối thiểu bốn trăm ngàn mỹ kim (\$400,000).

(3) Trong bất kỳ quận nào bao gồm toàn bộ hoặc một phần lãnh thổ của một địa hạt công viên toàn vùng, địa hạt công viên toàn vùng và đất trống, cơ quan thẩm quyền cho đất trống hoặc địa hạt đất trống toàn vùng, và hội đồng quản trị của họ không phải là hội đồng giám sát của quận, số tiền được phân bổ cho quận sẽ chia theo tỷ lệ giữa địa hạt đó và quận tương ứng với dân số của quận nằm trong lãnh thổ của địa hạt và dân số của quận nằm ngoài lãnh thổ của địa hạt.

(c) Cho mục đích thực hiện các tính toán theo yêu cầu của đoạn này, dân số sẽ được Sở xác định, có kết hợp với Sở Tài Chính, dựa trên cơ sở dữ liệu thống kê dân số gần đây nhất và các số liệu dân số có thể kiểm chứng được mà Sở có thể yêu cầu thành phố, quận hoặc địa hạt nộp đơn cung cấp.

(d) Cơ quan Lập pháp dự định rằng tất cả các đối tượng nhận ngân quỹ theo tiểu phần (a) của Đoạn 80061 hầu sử dụng các ngân quỹ đó để bổ sung cho các khoản thu nhập địa phương tồn tại vào ngày có hiệu lực của đạo luật có thêm phần này. Để nhận được khoản phân bổ theo tiểu phần của (a) Khoản 80061, nơi nhận sẽ không giảm tài trợ lẽ ra dành sẵn để chi tiêu cho các công viên hoặc các dự án khác hội đủ điều kiện nhận ngân quỹ theo phần này trong khu vực thẩm quyền của họ. Việc phân bổ một lần khoản tài trợ khác đã chi cho các công viên hoặc các dự án khác, nhưng không có sẵn trên nền tảng liên tục, sẽ không được xem xét khi tính toán chi tiêu hàng năm của nơi nhận tài trợ. Cho các mục đích của tiểu phần này, Kiểm soát viên có thể yêu cầu dữ liệu tài chính từ các nơi nhận tài trợ trong ba năm tài khóa về trước. Mỗi nơi nhận tài trợ sẽ cung cấp dữ liệu cho Kiểm soát viên chậm nhất là sau 120 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu từ Kiểm soát viên.

80063. (a) Giám đốc Sở phải chuẩn bị và thông qua các tiêu chuẩn và thủ tục để đánh giá các đơn xin trợ cấp được phân bổ theo tiểu phần (a) của Đoạn 80061. Mẫu đơn phải được kèm theo chứng nhận rằng dự án phù hợp với yếu tố công viên và giải trí của kế hoạch tổng thể của thành phố hoặc quận thích ứng hoặc của kế hoạch giải trí công viên của địa hạt, tùy từng trường hợp.

(b) Để sử dụng các ngân quỹ tài trợ có sẵn hiệu quả nhất có thể, các khu vực pháp lý chồng chéo và liên kế và những nơi nộp đơn có mục tiêu tương tự được khuyến khích kết hợp các dự án và nộp một đơn chung. Một nơi nhận tài trợ có thể phân bổ toàn bộ hoặc một phần chia sẻ bình quân mỗi đầu người cho dự án khu vực hoặc tiểu bang.

80065. (a) Tổng số tiền ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000) sẽ được cung cấp cho Sở, theo sự phân bổ của Cơ quan Lập pháp, cho các khoản tài trợ cho các địa hạt công viên toàn vùng, các quận và địa hạt đất trống toàn vùng, các cơ quan thẩm quyền cho đất trống được thành lập theo Phần 26 (bắt đầu với Đoạn 35100), các cơ quan thẩm quyền chung và các tổ chức phi lợi nhuận hội đủ tiêu chuẩn trên cơ sở hỗ trợ cạnh tranh để tạo ra, mở rộng, nâng cấp, cải tạo hoặc khôi phục các công viên và cơ sở công viên, bao gồm nhưng không giới hạn ở các tuyến đường mòn, mạng lưới đường mòn toàn vùng, các cơ sở thể thao toàn vùng, tiện nghi chi phí thấp trong các cơ sở công viên và các cơ sở phục vụ du khách, ngoài trời và giải thích phục vụ thanh thiếu niên và cộng đồng da màu.

(b) Trong việc cấp tài trợ, Sở sẽ khuyến khích các đương đơn tìm kiếm nguồn tài trợ cho các dự án thu mua để thực hiện các dự án này kết hợp với các cơ hội tiếp cận công cộng và sử dụng công cộng mới hoặc tăng cường.

(c) Ưu tiên có thể được dành cho các dự án đường mòn đa dụng so với các dự án đường mòn đơn.

(d) Bất kể khoản (a), trong số tiền lệ thuộc vào đoạn này, tổng số tiền năm triệu mỹ kim (\$5,000,000) sẽ có sẵn cho các dự án trong các đơn vị của hệ thống công viên tiểu bang được quản lý bởi các tổ chức phi lợi nhuận có hợp đồng khai thác với Sở.

80066. Tổng số tiền bốn mươi triệu mỹ kim (\$40,000,000) sẽ được cung cấp cho Sở, theo sự phân bổ của Cơ quan Lập pháp, cho các khoản tài trợ, cấp theo tỷ lệ dựa trên số dân được phục vụ, cho các cơ quan địa phương đã được sự chấp thuận

của cử tri từ ngày 1 tháng Mười Một, 2012 đến ngày 30 tháng Mười Một, 2018, gồm cả hai ngày đó, cho các biện pháp nâng cao thu nhập nhằm cải thiện và tăng cường cơ sở hạ tầng công viên địa phương hoặc khu vực. Người nhận khoản trợ cấp theo mục này sẽ nhận được ít nhất hai trăm năm mươi ngàn mỹ kim (\$250,000) cho mục đích của biện pháp tăng doanh thu.

**CHƯƠNG 4. KHÔI PHỤC DI SẢN TỰ NHIÊN,
LỊCH SỬ VÀ VĂN HOÁ CỦA CALIFORNIA**

80070. Số tiền hai trăm mười tám triệu mỹ kim (\$218,000,000) sẽ có sẵn cho Sở, theo sự phân bổ của Cơ quan Lập pháp, dành cho việc khôi phục, bảo quản và bảo vệ các cơ sở và các đơn vị công viên hiện hữu của tiểu bang. Các loại dự án hội đủ điều kiện bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các loại sau:

(a) Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên để mang lại lợi ích về khả năng phục hồi khí hậu, cung cấp nước và phẩm chất nguồn nước.

(b) Tăng cường tiếp cận với các cơ sở và các đơn vị công viên của tiểu bang, bao gồm việc bảo vệ và cải thiện các vùng đất liền kề với các cơ sở công viên của tiểu bang để nâng cao khả năng tiếp cận hoặc quản lý hiệu quả.

(c) Cung cấp các căn hộ nghỉ đêm giá rẻ theo cách giúp tăng cường cơ hội tiếp cận và giải trí cho cư dân trong cộng đồng khó khăn và du khách có thu nhập thấp.

(d) Thực hiện các dự án giải quyết vấn đề trì hoãn bảo trì của Sở.

80071. Sở này, trong việc sử dụng ngân quỹ sẵn có theo chương này, sẽ cố gắng hợp tác, khi thực tế cho phép, với các thành phố, quận, các tổ chức phi lợi nhuận và các tổ chức phi chính phủ nhằm tận dụng tối đa cơ hội để tăng cường du lịch, thăm viếng và trải nghiệm của du khách.

80072. Trong số tiền được cung cấp theo Đoạn 80070, sẽ có sẵn mười triệu mỹ kim (\$10,000,000) cho các dự án doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện cho việc sử dụng công viên mới hoặc tăng cường và trải nghiệm của người dùng cũng như tăng thu nhập để hỗ trợ các hoạt động của Sở.

80073. (a) Trong số tiền được cung cấp theo Khoản 80070, sẽ có năm triệu mỹ kim (\$5,000,000) để cấp cho các cơ quan địa phương hoạt động một bộ phận của hệ thống công viên của tiểu bang để giải

quyết nhu cầu cấp thiết cho việc khôi phục cơ sở hạ tầng cũ.

(b) Với mục đích trao tài trợ theo đoạn này, phải có một phần chia sẻ chi phí địa phương không dưới 25 phần trăm tổng chi phí của dự án. Điều kiện chia sẻ chi phí này có thể được miễn hoặc giảm cho một cộng đồng khó khăn.

80074. Trong số tiền được cung cấp theo Đoạn 80070, sẽ có mười tám triệu mỹ kim (\$18,000,000) dành cho Phòng Hội chợ và Triển lãm của Sở Thực phẩm và Nông nghiệp để cung cấp cải tiến cơ sở cho các hội chợ của quận, hiệp hội nông nghiệp địa hạt, bao gồm Hiệp hội Nông nghiệp Địa Hạt Sáu, như được mô tả trong Đoạn 4101 của Đạo Luật Thực phẩm và Nông nghiệp, và Hiệp hội Nông nghiệp Quận Bốn Mươi Lăm, hội chợ trái cây cam quýt, Triển lãm của Tiểu bang California và Hội chợ Tiểu bang.

80075. Trong số tiền được cung cấp theo Đoạn 80070, sẽ có sẵn ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000) cho bộ để cung cấp cho dự án phát triển nhà ở ven biển có chi phí thấp hơn trong các đơn vị của hệ thống công viên tiểu bang.

80076. Trong số tiền được cung cấp theo Đoạn 80070, sẽ có sẵn ít nhất hai mươi lăm triệu mỹ kim (\$25,000,000) cho Sở để bảo vệ, khôi phục và nâng cao giá trị tài nguyên thiên nhiên của hệ thống công viên tiểu bang, có thể bao gồm tất cả những điều sau đây:

(a) Bảo vệ và nâng cao phẩm chất nguồn nước và sức khoẻ sinh học ở các suối, tầng chứa nước và hệ sinh thái cửa sông.

(b) Bảo vệ và phục hồi các nguồn tài nguyên thiên nhiên và hệ sinh thái đại diện cho các cảnh quan đa dạng của California, bao gồm tái tạo địa hình, môi trường sống và cộng đồng sinh học.

(c) Thu mua, sửa chữa, phục hồi, bảo vệ và mở rộng các môi trường sống nhằm bảo vệ động vật hoang dã, bao gồm các dự án cải thiện kết nối và giảm rào cản giữa các khu vực môi trường sống.

(d) Cải tiến khả năng phục hồi của hệ sinh thái bản địa và thích ứng với biến đổi khí hậu.

(e) Tăng cường sức sống của rừng gỗ đỏ nhằm đẩy nhanh các đặc điểm tăng trưởng cũ, tối đa hoá sự hấp thụ carbon, cải thiện phẩm chất nguồn nước và tăng khả năng chống chịu khí hậu.

(f) Bảo vệ và tăng cường các nguồn tài nguyên văn hoá bộ tộc.

80077. (a) Trong việc chi tiêu các ngân quỹ được cấp theo Đoạn 80070, và ưu tiên thứ nhất cho các tiêu chuẩn của Sở để chi tiêu cho ngân quỹ bảo trì đã bị trì hoãn kể cả các nhu cầu cơ sở hạ tầng để bảo vệ an toàn công cộng, Sở sẽ sử dụng những nỗ lực tốt nhất để chi tiêu ít nhất mười triệu mỹ kim (\$10,000,000) ở mỗi khu vực sau đây cho các đơn vị công viên tiểu bang và tài sản dự án bảo trì đã bị trì hoãn và các dự án có thể làm tăng du lịch và kinh nghiệm du khách ở những khu vực đó:

(1) Thung lũng Trung tâm, từ Thành phố Sacramento đến chân núi Tehachapi.

(2) Dọc Trung tâm Duyên hải.

(3) Vùng Vịnh Phía Đông.

(4) Quận Imperial và Thung lũng Coachella.

(5) Khu vực Miền Nam (Inland Empire).

(b) Trong phạm vi mà Sở không thể phân bổ ngân quỹ cho việc bảo trì công viên đã bị trì hoãn ở các khu vực được xác định trong đoạn này, sở sẽ báo cáo cho các ủy ban chính sách và tài chính thích hợp của Cơ quan Lập pháp về những lý do khiến họ không thể làm được.

CHƯƠNG 5. ĐẦU TƯ VÀO ĐƯỜNG MÒN VÀ HÀNH LANG XANH

80080. (a) Số tiền ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000) sẽ được cung cấp cho Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên, phối hợp với Sở này, theo phân bổ của Cơ quan Lập pháp, dành cho các khoản tài trợ cạnh tranh cho các cơ quan địa phương, các cơ quan bảo tồn của tiểu bang, các bộ lạc người Mỹ gốc bản địa được công nhận, bộ lạc không được liên bang công nhận Các Bộ lạc người Mỹ gốc bản địa ở California được liệt kê trong Danh sách Tham vấn Bộ lạc của Sở Di sản California do Ủy ban Di sản Bản địa Hoa Kỳ, các cơ quan thẩm quyền hỗn hợp chung, và các tổ chức phi lợi nhuận để phát triển và cải tiến cơ sở hạ tầng phi cơ khí nhằm thúc đẩy việc tiếp cận mới hoặc thay thế tới các công viên, đường thủy, các hoạt động giải trí ngoài trời, các môi trường tự nhiên khác để khuyến khích các hoạt động vận chuyển liên quan đến sức khoẻ và cơ hội cho cư dân California kết nối lại với thiên nhiên.

(b) Trong số tiền được cung cấp theo đoạn này, lên đến 25 phần trăm có thể được dành cho các cộng

đồng cho các dự án giao thông sáng tạo để cung cấp những trải nghiệm mới ngoài trời mở rộng cho thanh thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn.

(c) Khuyến khích việc viên kết, phát triển và cải thiện các cơ sở hạ tầng và các tuyến đường mòn không phi cơ khí để kết nối an toàn hơn giữa các công viên, đường thủy và các khu vực tự nhiên.

(d) Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên được khuyến khích, khi thiết kế hướng dẫn cho các khoản tài trợ được trao trong chương này, để sử dụng các hướng dẫn hiện tại của chương trình, bao gồm, nếu có thể, các hướng dẫn đã được thiết lập cho Đạo luật Đường mòn Giải trí California (Điều 6 (bắt đầu với Đoạn 5070) trong Chương 1 của Phần 5) và, trong chừng mực có thể, để thiết kế các hướng dẫn phù hợp với Kế Hoạch Đường mòn Giải Trí California, như mô tả trong Điều 6 (bắt đầu với Đoạn 5070) trong Chương 1 của Phần 5.

80081. Trừ khi dự án đã được xác định là phục vụ cho một cộng đồng khó khăn, một thực thể nhận được tài trợ theo chương này sẽ phải cung cấp tài trợ đối xứng 20 phần trăm.

CHƯƠNG 6. GIẢI TRÍ NÔNG THÔN, DU LỊCH,
VÀ ĐẦU TƯ TĂNG CƯỜNG KINH TẾ

80090. (a) Sẽ có sẵn hai mươi lăm triệu mỹ kim (\$25,000,000) cho Sở, theo phân bổ của Cơ quan Lập pháp, để điều hành một chương trình tài trợ cạnh tranh cho các thành phố, quận và các địa hạt trong khu vực phi đô thị, mà hội đủ điều kiện nhận khoản tài trợ theo Đạo luật về Chương trình Giải trí và Đất trống Thành thị Roberti-Z'berg-Harris (Chương 3.2 (bắt đầu với Đoạn 5620) của Phần 5). Mặc dù có các tiểu phần (c) và (e) của Đoạn 5621 và cho mục đích của đoạn này, Sở sẽ cập nhật định nghĩa về "khu vực phi thành thị" để phản ánh mức độ dân số hiện tại. Một khu vực phi thành thị sẽ bao gồm các quận có dân số dưới 500,000 cư dân và mật độ dân số thấp trên một dặm vuông, được xác định bởi Sở. Khi trao tài trợ, Sở có thể xem xét các yếu tố sau:

(1) Liệu dự án có tạo ra các cơ hội giải trí mới ở các cộng đồng nông thôn từng thiếu sót và thiếu cơ sở hạ tầng ngoài trời để hỗ trợ các mục tiêu kinh tế và chăm sóc sức khỏe hay không.

(2) Liệu dự án có đề xuất để tiếp thu và phát triển đất đai để tăng cường giải trí tại nơi cư trú đồng thời nâng cao phẩm chất trải nghiệm du lịch và sức sống

kinh tế của cộng đồng hay không. Những cải tiến này có thể bao gồm khả năng tiếp cận cho người khuyết tật, đường mòn, đường cho xe đạp, tiện nghi giải trí theo vùng hoặc theo định hướng điểm đến, và các trung tâm du khách.

(3) Liệu dự án có bao gồm hợp tác giữa các tổ chức công cộng và phi lợi nhuận, bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các tín quỹ đất đai phi lợi nhuận, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công chúng tiếp cận các vùng đất tư nhân hầu phát triển đường mòn trong khu vực để xem các động vật hoang dã, vui chơi giải trí, hoặc trải nghiệm ngoài trời cho thanh thiếu niên.

(b) Trừ khi dự án đã được xác định là phục vụ cho một cộng đồng khó khăn, một thực thể nhận được tài trợ theo chương này sẽ được yêu cầu cung cấp một tài trợ đối xứng 20 phần trăm.

CHƯƠNG 7. CHƯƠNG TRÌNH CẢI THIỆN GIẢI TRÍ SÔNG NGÒI,
SÔNG RẠCH, VÀ ĐƯỜNG THỦY CALIFORNIA

80100. (a) Sẽ có sẵn một trăm sáu mươi hai triệu mỹ kim (\$162,000,000), theo phân bổ của Cơ quan Lập pháp, cho các khoản tài trợ theo Đạo luật Đường Sông ngòi California năm 2004 (Chương 3.8 (bắt đầu với Đoạn 5750) của Phần 5) và Chương trình Khôi phục Suối Thành thị theo Đoạn 7048 của Bộ luật về Nguồn Nước. Các dự án hội đủ điều kiện sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các dự án bảo vệ và tăng cường các con rạch đô thị.

(1) (A) Trong số tiền được cung cấp theo tiểu phần này, sẽ có ba mươi bảy triệu năm trăm ngàn mỹ kim (\$37,500,000) cho Khu Bảo tồn Vùng núi Santa Monica. Mặc dù có tiểu phần (c) của Đoạn 5753, trong số tiền đó sẽ có mười lăm triệu mỹ kim (\$15,000,000) cho các dự án trong vùng Thung lũng San Fernando nhằm bảo vệ hoặc tăng cường lưu vực sông Los Angeles và vùng thượng lưu của nó, theo Phần 23 (bắt đầu với Đoạn 33000).

(B) Trong số tiền được cung cấp theo tiểu phần này, sẽ có ba mươi bảy triệu năm trăm ngàn mỹ kim (\$37,500,000) cho Khu Bảo tồn Sông Núi San Gabriel và vùng Hạ Los Angeles.

(C) Các ngân quỹ phân bổ theo khoản này sẽ được chi tiêu theo Đoạn 79508 của Bộ luật về Nguồn Nước và Phần 22.8 (bắt đầu với Đoạn 32600) và Phần 23 (bắt đầu với Đoạn 33000).

(2) Trong số tiền được cấp theo tiểu phần này, sẽ có mười sáu triệu mỹ kim (\$16,000,000) cho Chương

trình Bảo tồn Sông Santa Ana theo Chương 4.6 (bắt đầu với Đoạn 31170) của Phần 21. Trong phạm vi có thể, cơ quan bảo tồn sẽ phân phối ngân quỹ bình đẳng về mặt địa lý dọc theo sông Santa Ana.

(3) Trong số tiền được cung cấp theo tiểu phần này, sẽ có mười triệu mỹ kim (\$10,000,000) cho Chương trình Bảo tồn Sông miền Nam nước Mỹ theo Chương 10.5 (bắt đầu với Đoạn 5845) của Phần 5.

(4) Trong số tiền được cung cấp theo tiểu phần này, sẽ có ba triệu mỹ kim (\$3,000,000) cho Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên cho các dự án hỗ trợ bảo tồn Lưu vực sông Los Gatos và Thượng lưu sông Guadalupe và bảo vệ liên quan các loài cây tùng bách.

(5) Trong số tiền được cung cấp theo tiểu phần này, sẽ có ba triệu mỹ kim (\$3,000,000) cho Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên cho các dự án hỗ trợ kế hoạch quản lý sử dụng khu vực toàn diện cho Sông Nga (Russian River) để giảm xung đột và thúc đẩy cải thiện cung cấp nguồn nước, phục hồi và bảo vệ môi trường sống, hoạt động giải trí công cộng hợp tác, và hoạt động thương mại.

(6) Trong số tiền được cung cấp theo tiểu phần này, sẽ có mười triệu mỹ kim (\$10,000,000) cho Cơ quan Bảo tồn Duyên hải Tiểu bang cho các dự án đường sông dọc theo Sông Santa Margarita ở Quận San Diego.

(7) Trong số tiền được cung cấp theo tiểu phần này, sẽ có năm triệu mỹ kim (\$5,000,000) cho Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên để cải tiến trong và xung quanh Hồ Clear và lưu vực của nó cho thấy cách tiếp cận toàn diện tại địa phương và toàn vùng về mặt phục hồi, giải trí công cộng và quản lý hồ và các khu vực xung quanh và khu vui chơi giải trí.

(8) Trong số tiền được cung cấp theo tiểu phần này, sẽ có sẵn mười triệu mỹ kim (\$10,000,000) cho các mục đích của California River Parkways Act năm 2004 (Chương 3.8 (bắt đầu với Đoạn 5750)).

(9) Trong số tiền được cung cấp theo tiểu phần này, sẽ có mười triệu mỹ kim (\$10,000,000) cho Sở Tài nguyên Nước, theo phân bổ của Cơ quan Lập pháp, để thực hiện Chương trình Urban Streams Restoration được thành lập theo Đoạn 7048 Đạo luật về Nguồn Nước.

(10) Trong số tiền được cung cấp theo tiểu phần này, sẽ có hai mươi triệu mỹ kim (\$20,000,000) cho Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên cho các dự án sông ngòi dọc sông Los Angeles ở thành phố Glendale bao gồm

kết nối với các công viên và đất trống trong các cộng đồng lân cận.

(b) Trừ khi dự án đã được xác định là phục vụ cho một cộng đồng khó khăn, một thực thể nhận được tài trợ theo chương này sẽ được yêu cầu cung cấp một tài trợ đối xứng 20 phần trăm.

(c) Để tối đa hoá các nguồn lực hợp tác và kinh doanh sinh lợi, Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên có thể ưu tiên các dự án bao gồm hợp tác giữa các cơ quan của liên bang, tiểu bang và địa phương và các dự án do các tổ chức phi lợi nhuận đề xuất, bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các tín quỹ đất đai phi lợi nhuận và trợ cấp có thể bổ sung cho một kế hoạch bảo tồn cộng đồng tự nhiên.

80101. Trong phạm vi tối đa có thể, Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên được khuyến khích, khi phát triển hướng dẫn cho các khoản tài trợ được trao theo chương này, để sử dụng các chương trình hiện có khi cộng đồng tham gia vào các quan hệ đối tác với các cơ quan tiểu bang cho các dự án đa quốc gia để tăng cường và khôi phục các tuyến đường thủy, bao gồm, nhưng không giới hạn vào, chương trình Hỗ trợ Kỹ thuật Riverine Stewardship.

CHƯƠNG 8. CƠ QUAN BẢO TỒN TIỂU BANG, HỘI ĐỒNG BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ VÀ CƠ QUAN TÀI TRỢ

80110. Sẽ có sẵn bảy trăm sáu mươi bảy triệu mỹ kim (\$767,000,000), theo phân bổ của Cơ quan Lập pháp, như được mô tả trong chương này.

(a) Ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000) sẽ được cung cấp cho Cơ quan Quản lý Biển Salton cho các dự án sử dụng vốn để cung cấp phẩm chất không khí và các lợi ích môi trường sống và thực hiện Chương trình Quản lý Biển Salton của Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên. Số tiền này, không dưới mười triệu mỹ kim (\$10,000,000) sẽ được cung cấp cho Cơ quan Quản lý Biển Salton với mục đích phù hợp với Chương trình Mới về Phẩm chất Nước sông, Sức khoẻ Cộng đồng và Phát triển Đường Sông ngòi, như được mô tả trong Đoạn 71103.6.

(b) Một trăm tám mươi triệu mỹ kim (\$180,000,000) sẽ có sẵn cho các cơ quan bảo tồn sau đây theo các quy chế điều hành của họ cho các mục đích đã được quy định của họ theo lịch trình sau:

(1) Bảo tồn Thiên nhiên Baldwin Hills, sáu triệu mỹ kim (\$6,000,000).

(2) Bảo tồn Tahoe California, hai mươi bảy triệu mỹ kim (\$27,000,000).

(3) Bảo tồn Vùng Thung lũng Núi Coachella, bảy triệu mỹ kim (\$7,000,000).

(4) Bảo tồn Đồng bằng Sacramento-San Joaquin, mười hai triệu mỹ kim (\$12,000,000).

(5) Bảo tồn Sông San Diego, mười hai triệu mỹ kim (\$12,000,000).

(6) Bảo vệ Sông San Gabriel và Hạ lưu sông Los Angeles, ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000).

(7) Bảo tồn sông San Joaquin, sáu triệu mỹ kim (\$6,000,000).

(8) Bảo tồn núi Santa Monica, ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000).

(9) Bảo tồn Sierra Nevada, ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000).

(10) Bảo vệ vùng Duyên hải của Tiểu bang, hai mươi triệu mỹ kim (\$20,000,000) cho các khoản tài trợ theo Đoạn 66704.5 của Bộ luật Chính quyền cho mục đích phục hồi Vùng vịnh San Francisco theo Đạo luật của Cơ quan Phục hồi Vịnh San Francisco (Tiêu đề 7.25 (bắt đầu với Đoạn 66700) của Bộ luật Chính quyền). Mặc dù có tiểu phần (e) của Đoạn 66704.5 của Bộ luật Chính quyền, cơ quan Bảo tồn vùng Duyên hải của Tiểu bang sẽ thiết lập điều kiện tài trợ đối xứng cho một khoản tài trợ được trao theo khoản này.

(c) Một trăm ba mươi bảy triệu mỹ kim (\$137,000,000) sẽ có sẵn cho Hội đồng Bảo tồn Động vật Hoang dã.

80111. Số tiền có sẵn cho Hội đồng Bảo tồn Động vật Hoang dã theo tiểu phần (c) của Đoạn 80110 được phân bổ như sau:

(a) Năm triệu mỹ kim (\$5,000,000) sẽ có sẵn để phát triển các sách lược đầu tư bảo tồn khu vực mà không được tài trợ theo Đoạn 800 của Bộ luật Đường xá và Xa lộ hoặc bất kỳ đạo luật nào khác.

(b) Ít nhất năm mươi hai triệu mỹ kim (\$52,000,000) sẽ có sẵn cho việc thu mua, phát triển, sửa chữa, phục hồi, bảo vệ và mở rộng môi trường sống nhằm thúc đẩy việc thực hiện các kế hoạch bảo tồn cộng đồng tự nhiên được thông qua theo Natural Community Conservation Planning Act (Chương 10 (bắt đầu với Đoạn 2800) Phần 3 của Đạo Luật Thủy sản và Thú sản) nhằm giải quyết xung đột nguồn lực bằng cách cân bằng các hoạt động bảo tồn, hoạch định và kinh tế toàn cộng đồng hoặc các kế hoạch bảo tồn môi trường sống quy mô lớn khác nhằm giải quyết xung đột nguồn lực với các điều khoản

cho các hoạt động bảo tồn, hoạch định và kinh tế. Tài trợ theo khoản này sẽ không được sử dụng để bù lại các nghĩa vụ giảm thiểu tác động theo yêu cầu, nhưng có thể được sử dụng như là một phần của một quan hệ đối tác tài trợ để tăng cường, mở rộng hoặc bổ sung cho các nỗ lực bảo tồn theo yêu cầu của việc giảm thiểu tác động.

(c) Có thể cấp tới mười triệu mỹ kim (\$10,000,000) cho Hệ thống Dự trữ Thiên nhiên của Đại học California để tài trợ đối xứng cho việc thu mua đất, xây dựng và phát triển các cơ sở nghiên cứu để cải thiện việc quản lý các vùng đất tự nhiên, để bảo vệ tài nguyên động vật hoang dã của California và để nghiên cứu sâu hơn về biến đổi khí hậu. Hội đồng Bảo tồn Động vật hoang dã sẽ thiết lập điều kiện tài trợ đối xứng cho các khoản tài trợ được cấp theo tiểu phần này.

(d) Phần còn lại của số tiền sẵn có sẽ được cung cấp cho Hội đồng Bảo tồn Động vật hoang dã để tài trợ cho các dự án sau đây:

(1) Các dự án để bảo vệ và tăng cường các khu vui chơi giải trí quốc gia đang phục vụ các khu vực được đô thị hoá mạnh hoặc, phối hợp với Ủy ban Đất đai của Tiểu bang, để thu hút sự quan tâm đến các vùng đất công cộng liên bang có thể được đề xuất để bán hoặc loại bỏ.

(2) Các dự án theo luật điều hành của Hội đồng Bảo tồn Động vật Hoang dã cho các mục đích cụ thể của nó.

80112. Một thực thể nhận tài trợ được liệt kê trong tiểu phần (b) của Đoạn 80110 sẽ soạn thảo và thông qua một kế hoạch tổng thể về sách lược nhằm xác định các ưu tiên và tiêu chí cụ thể để lựa chọn các dự án để tài trợ. Kế hoạch sách lược này sẽ bao gồm các sách lược để cung cấp việc tiếp cận công cộng đến các vùng đất bảo tồn ở những nơi có thể thực hiện được và phù hợp với mục tiêu và mục đích của dự án.

80113. Các thực thể, khi chi tiêu các ngân quỹ có sẵn theo chương này, sẽ cố gắng, khi thực tế cho phép, hợp tác với các thành phố, các quận, tổ chức phi lợi nhuận, các cơ quan thẩm quyền hỗn hợp và các tổ chức phi chính phủ để thu mua đất trống và tạo các tuyến đường hành lang xanh trong đô thị.

80114. (a) Trong số tiền có sẵn theo Đoạn 80110, sẽ có hai trăm triệu mỹ kim (\$200,000,000) cho Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên để thực hiện các thỏa thuận tự nguyện nhằm cung cấp phẩm chất nước

hiều lợi ích, nguồn nước và bảo vệ lưu vực và phục hồi các lưu vực sông của tiểu bang để đạt được các mục tiêu tổng hợp các nỗ lực điều chỉnh và tự nguyện, thực hiện Kế Hoạch Kiểm Soát Phẩm Chất Nguồn Nước của Cửa Sông Châu Thổ Vùng Vịnh San Francisco/Sacramento-San Joaquin và Ủy ban Quản lý Tài nguyên Thủy cục của Tiểu Bang, và bảo đảm các lợi ích sinh thái. Việc chi tiêu các ngân quỹ quy định trong đoạn này được thực hiện theo các nội dung sau:

(1) Cho các mục đích của đoạn này, việc phục hồi lưu vực bao gồm các hoạt động để tài trợ cho các lợi ích về môi trường sống của đất ngập nước, cá hồi, cá lóc, và thủy sản, cải thiện và phục hồi sức sống của sông, hiện đại hóa các nơi băng qua suối, cống và cầu, nối lại các vùng ngập lụt tự nhiên trước kia, lắp đặt hoặc cải thiện lưới chặn cá, cung cấp lối thông cho cá, phục hồi các luồng sông, phục hồi hoặc tăng cường môi trường sống ven sông, thủy sinh và trên mặt đất, cải thiện các chức năng sinh thái, thu thập từ những người muốn bán các biện pháp bảo tồn sẵn sàng cho các dải đệm bờ, cải thiện quản lý rừng lưu vực, quản lý các loài cá ăn thịt, quản lý trại giống và loại bỏ bùn cát hoặc rác.

(2) Cho các mục đích của đoạn này, có thể sử dụng các ngân quỹ cho các dự án tăng cường dòng suối tại một thời điểm và địa điểm cần thiết để cung cấp các lợi ích hoặc cải thiện về thủy sinh hoặc hệ sinh thái cải thiện các điều kiện dòng chảy hiện tại. Các loại dự án có thể hội đủ điều kiện bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các giao dịch nguồn nước như cho thuê, mua, hoặc trao đổi, đơn xin thay đổi cách sử dụng để làm lợi cho cá và động vật hoang dã, lưu trữ nước bề mặt được sử dụng để tăng cường dòng chảy, từ bỏ sử dụng nguồn nước, thay đổi cách quản lý nguồn nước, lưu trữ nguồn nước ngầm và sử dụng kết hợp, các dự án khôi phục môi trường sống, thay đổi hình dạng của dòng thủy văn, hiệu quả sử dụng nguồn nước nói chung, hiệu quả tưới tiêu và cải thiện cơ sở hạ tầng nguồn nước nhằm tiết kiệm nguồn nước và định hình lại thủy văn dòng sông, tái triển khai hồ chứa cho các nơi lưu trữ hiện hữu và mới.

(b) Sẽ có các ngân quỹ do đoạn này cho phép để Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên chi tiêu trực tiếp và trợ cấp tại địa phương, có tham khảo ý kiến của Sở Thủy sản và Động vật Hoang dã, đáp ứng tất cả các điều sau đây:

(1) Thực hiện các thỏa thuận tự nguyện do Sở Thủy sản và Động vật Hoang dã thi hành với các cơ quan liên bang và tiểu bang, chính quyền địa phương, các địa hạt và cơ quan cung cấp nước, và các tổ chức phi chính phủ để cải thiện dòng chảy sinh thái và môi trường sống cho các chủng loại, mang lại sự ổn định về quy chế và nguồn cung cấp nước cho người dùng nước, và khuyến khích cách tiếp cận cộng tác để tạo điều kiện thực hiện Kế hoạch Quản lý Chất lượng Nước Vùng Vịnh và Quản lý Tài nguyên Thủy cục của Chính phủ.

(2) Thực hiện một thỏa thuận tự nguyện do Sở Thủy sản và Động vật Hoang dã gửi cho Hội đồng Kiểm soát Tài nguyên Nước Tiểu bang vào hoặc trước ngày 1 tháng Sáu, 2018 để xem xét.

(3) Thực thi một thỏa thuận tự nguyện có ý nghĩa trên toàn tiểu bang, khôi phục các chức năng thủy sinh học tự nhiên hoặc các vùng đất ngập nước tự nhiên cho các loài chim và thủy sinh, bảo vệ hoặc thúc đẩy việc khôi phục các chủng loại có nguy cơ tuyệt chủng hoặc đang bị đe dọa, tăng cường độ tin cậy của nguồn cung cấp nước trên cơ sở khu vực hoặc liên vùng; mang lại những lợi ích kinh tế quan trọng cho khu vực hoặc toàn tiểu bang.

(c) Các ngân khoản do đoạn này cung cấp sẽ không được chi tiêu để trang trải các chi phí thiết kế, xây dựng, vận hành, giảm nhẹ tác động, hoặc duy trì các phương tiện vận tải Delta.

(d) Nếu Sở Thủy sản và Động vật Hoang dã trình một thỏa thuận tự nguyện đáp ứng khoản (2) của tiểu phần (b), thì các ngân quỹ không bị ràng buộc có sẵn theo đoạn này để thực hiện thỏa thuận tự nguyện đó sẽ không còn sau 15 năm kể từ ngày Hội đồng Kiểm soát Tài nguyên Nước Tiểu bang phê duyệt thỏa thuận đã đệ trình, tại thời điểm đó số tiền còn lại có sẵn theo đoạn này sẽ được cấp cho Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên cho các mục đích của các Đoạn 79732 và 79736 của Bộ luật về Nguồn Nước. Nếu không có thỏa thuận tự nguyện nào được đệ trình vào hoặc trước ngày 1 tháng Sáu, 2018, bất kỳ khoản ngân quỹ nào còn lại sẽ được cấp cho Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên cho các mục đích của các Đoạn 79732 và 79736 của Bộ luật về Nguồn Nước. Tổng Thư Ký của Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên sẽ bảo đảm trình báo hàng năm về các ngân quỹ theo Đoạn 80012.

80115. Trong số tiền được cấp theo Đoạn 80110, năm mươi triệu mỹ kim (\$50,000,000) sẽ có sẵn cho

Bộ Thủy sản và Động vật Hoang dã để có những cải tiến về vốn mà đề cập đến khoản nợ tồn đọng của Sở Thủy sản và Động thực vật Hoang dã. Khi thực tế cho phép, Sở Thủy sản và Động vật Hoang dã sẽ hợp tác với các tổ chức phi lợi nhuận và các tổ chức phi chính phủ để thông báo về chi tiêu của các ngân quỹ này, tăng cường kinh nghiệm của du khách và nếu có thể, tăng sự tham gia của thanh thiếu niên và các cộng đồng khó khăn.

80116. Trong số tiền được cung cấp theo Đoạn 80110, một trăm bảy mươi triệu mỹ kim (\$170,000,000) sẽ có sẵn cho Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên để phục hồi các hoạt động được xác định trong Chương trình Quản lý Biển Salton Giai đoạn I: Kế hoạch 10 Năm, vào tháng Ba 2017, báo cáo kế hoạch quản lý cuối cùng, và bất kỳ sự sửa đổi tiếp theo nào đối với kế hoạch này.

CHƯƠNG 9. BẢO VỆ ĐẠI DƯƠNG, VÙNG VỊNH VÀ DUYÊN HẢI

80120. Tổng cộng một trăm bảy mươi lăm triệu mỹ kim (\$175,000,000) sẽ có sẵn theo phân bổ của Cơ quan Lập pháp, để tài trợ cho các dự án tăng cường và bảo vệ tài nguyên ven biển và đại dương, như sau:

(a) Tổng cộng ba mươi lăm triệu mỹ kim (\$35,000,000) sẽ có sẵn để gửi vào Tín Quỹ Bảo vệ Hải dương California cho các khoản tài trợ phù hợp với Đoạn 35650. Ưu tiên sẽ dành cho các dự án bảo tồn, bảo vệ và khôi phục động vật hoang dã biển và các hệ sinh thái biển và hải dương lành mạnh, tập trung vào hệ thống các khu bảo tồn hải dương và nghề cá bền vững của tiểu bang.

(b) Tổng cộng ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000) sẽ có sẵn cho Cơ quan Bảo tồn Hải dương Tiểu bang để cung cấp các khoản hỗ trợ về nhà ở ven biển với phí tổn thấp hơn và phát triển dự án cho các cơ quan công cộng và các tổ chức phi lợi nhuận.

(c) Tổng cộng tám mươi lăm triệu mỹ kim (\$85,000,000) sẽ được cung cấp cho Cơ quan Bảo tồn Hải dương Tiểu bang để bảo vệ các bãi biển, vùng vịnh, đất ngập nước, và lưu vực duyên hải theo Phần 21 (bắt đầu với Đoạn 31000). Điều này bao gồm việc thu mua, hoặc bảo tồn quyền tiếp cận, với đất đai bên trong hoặc ở gần khu vực duyên hải California có giá trị về không gian mở, vui chơi giải trí, sinh học, văn hoá, cảnh quan hoặc nông nghiệp, hoặc đất đai liền kề với các khu vực biển được bảo vệ, kể cả các khu bảo tồn biển, mà việc bảo quản sẽ góp phần nâng cao phẩm chất sinh thái của những khu

bảo tồn hải dương. Điều này cũng bao gồm việc bảo vệ các nguồn tài nguyên nông nghiệp duyên hải theo Đoạn 31150 và các dự án hoàn thành Đường mòn Duyên hải California theo Đoạn 31408.

(d) Hai mươi lăm phần trăm số tiền có sẵn theo tiểu phần (c) sẽ được cung cấp cho Chương trình San Francisco Bay Area Conservancy (Chương 4.5 (bắt đầu với Đoạn 31160) của Phần 21).

(e) Tổng số tiền hai mươi triệu (\$20,000,000) sẽ có sẵn cho các khoản tài trợ và chi tiêu của Cơ quan Bảo tồn Hải dương Tiểu bang để bảo vệ, phục hồi và cải thiện các lưu vực rừng duyên hải, bao gồm đất rừng có quản lý, các khu bảo tồn rừng, rừng từng bách và các loại rừng khác. Các loại dự án hội đủ điều kiện sẽ bao gồm các dự án nâng cao phẩm chất và nguồn cung cấp nước, tăng khả năng lưu giữ lưu vực duyên hải, giảm nguy cơ hỏa hoạn, cung cấp môi trường sống cho thủy sản và động vật hoang dã, hoặc cải thiện sức sống rừng duyên hải.

(f) Tổng số tiền năm triệu mỹ kim (\$5,000,000) sẽ có sẵn cho Cơ quan Bảo tồn Hải dương Tiểu bang để thu mua các lô đất nào cho phép bảo vệ và khôi phục các cồn cát duyên hải, vùng đất ngập nước, vùng cao và môi sinh rừng gắn kết với đầm phá và các khu vực hoang dã được chỉ định.

80121. Khi thực thi Đoạn 80120, cơ quan quản lý có thể xem xét đặc biệt để thu mua lô đất ở trong các khu vực chưa có chứng nhận thuộc những kế hoạch duyên hải địa phương hoặc bổ sung cho những kế hoạch bảo tồn cộng đồng tự nhiên.

CHƯƠNG 10. CHUẨN BỊ SẴN SÀNG VỀ KHÍ HẬU, KHẢ NĂNG PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG SỐNG, TĂNG CƯỜNG NGUỒN LỰC, VÀ SÁNG TẠO

80130. Tổng số tiền bốn trăm bốn mươi ba triệu mỹ kim (\$443,000,000) sẽ có sẵn, theo phân bổ của Cơ quan Lập pháp, như các khoản hỗ trợ cạnh tranh cho các dự án lập kế hoạch, phát triển và thực hiện các dự án thích ứng khí hậu và khả năng phục hồi. Các dự án hội đủ điều kiện sẽ cải thiện khả năng thích ứng của cộng đồng trước những tác động không thể tránh khỏi của biến đổi khí hậu, cải thiện và bảo vệ các nền kinh tế duyên hải và nông thôn, sinh kế nông nghiệp, hành lang di chuyển hoặc môi trường sống của động vật hoang dã, phát triển các cơ hội giải trí trong tương lai, hoặc tăng cường khả năng chịu hạn hán, bền bỉ của cảnh quan, và lưu trữ nước.

80131. Khi thực thi Đoạn 80130, có thể cần nhắc đặc biệt để thu mua đất đai trong các khu vực chưa được chứng nhận thuộc các kế hoạch duyên hải địa phương.

80132. (a) Trong số tiền được cấp theo Đoạn 80130, sẽ có mười tám triệu mỹ kim (\$18,000,000) cho Hội đồng Bảo tồn Động vật Hoang dã để chi trực tiếp theo Luật Bảo tồn Động vật hoang dã năm 1947 (Chương 4 (bắt đầu với Đoạn 1300) trong Phần 2 của Bộ Luật về Thủy sản và Thú Săn) và cho các khoản tài trợ cho bất kỳ điều nào sau đây:

(1) Các dự án thu mua, phát triển, sửa chữa, phục hồi, bảo vệ và mở rộng các hành lang di chuyển của động vật hoang dã và đất trống, bao gồm các dự án cải thiện kết nối và giảm rào cản giữa các khu vực môi trường sống. Khi trao các khoản tài trợ theo khoản này, Hội đồng Bảo tồn Động vật Hoang dã sẽ ưu tiên cho các dự án bảo vệ hành lang di chuyển của động vật hoang dã, bao gồm các hành lang di chuyển của động vật hoang dã bị đe dọa bởi sự phát triển đô thị.

(2) Các dự án thu mua, phát triển, sửa chữa, phục hồi, bảo vệ và mở rộng môi trường sống nhằm thúc đẩy việc phục hồi các loài bị đe dọa và nguy cấp.

(3) Các dự án để cải thiện thích ứng khí hậu và khả năng phục hồi của các hệ thống tự nhiên.

(4) Các dự án để bảo vệ và cải tiến các hành lang đất trống hiện hữu và các đường mòn nối kết có liên quan đến cơ sở hạ tầng tiện ích, giao thông vận tải hoặc nguồn nước để cung cấp kết nối sinh cảnh và tiếp cận cộng đồng hoặc các tuyến đường mòn.

(5) Các dự án về các cơ sở phục hồi động vật hoang dã sau khi tham khảo ý kiến của Sở Thủy sản và Động vật Hoang dã.

(6) Các dự án để kiểm soát thực vật xâm hại hoặc côn trùng phá hoại các hành lang di chuyển của động vật hoang dã hoặc tuyến kết nối môi trường sống, ức chế việc phục hồi các loài giống bị đe dọa hoặc nguy cấp, hoặc làm giảm khả năng phục hồi khí hậu của một hệ thống tự nhiên.

(7) Các dự án để tăng cường môi trường sống của động vật hoang dã, thừa nhận nhu cầu môi trường sống đa dạng của thủy sản và động vật hoang dã. Các dự án đủ hội điều kiện bao gồm việc thu mua lại nguồn nước hoặc quyền sử dụng nguồn nước từ những người sẵn lòng bán, thu mua đất bao gồm quyền sử dụng nguồn nước hoặc quyền hợp đồng

đối với nguồn nước, chuyển giao và cho thuê nguồn nước ngắn hạn và dài hạn, các dự án cung cấp nguồn nước cho thủy sản và động vật hoang dã, các dự án cải thiện điều kiện môi trường sống thủy sinh hoặc ven sông, hoặc các dự án có lợi cho cá hồi và cá hồi đầu thép.

(8) Thực thi các hoạt động bảo tồn và các hoạt động nâng cao môi trường sống nhằm đạt được các mục tiêu bảo tồn của sách lược đầu tư bảo tồn khu vực được phê duyệt theo Chương 9 (bắt đầu với Đoạn 1850) trong Phần 2 của Đạo Luật Thủy sản và Săn bắn.

(9) Điều khoản cho săn bắn và các cơ hội giải trí khác dựa vào động vật hoang dã cho công chúng thông qua thỏa thuận tự nguyện với chủ sở hữu đất tư nhân, bao gồm cả các cơ hội theo Đoạn 1572 của Đạo Luật Thủy sản và Săn bắn.

(b) Trong quá trình thực hiện đoạn này, Hội đồng Bảo tồn Động vật Hoang dã có thể cung cấp các khoản trợ cấp đối xứng để khuyến khích các chủ đất thực hiện các hoạt động bảo tồn trên đất riêng tư hoặc sử dụng các cơ chế trao đổi tự nguyện tín điểm môi trường sống. Khoản trợ cấp đối xứng sẽ không vượt quá 50 phần trăm tổng chi phí của chương trình ưu đãi.

(c) Trong số tiền có sẵn theo Đoạn 80130, sẽ có ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000) để thu mua, phát triển, sửa chữa, phục hồi, bảo vệ và mở rộng các hành lang di chuyển của động vật hoang dã và đất trống để cải thiện khả năng kết nối và giảm các rào cản giữa các khu vực sinh sống và bảo vệ và khôi phục môi trường sống liên quan đến Pacific Flyway. Khi trao các khoản tài trợ theo tiểu phần này, ưu tiên có thể được dành cho các dự án bảo vệ các hành lang di chuyển của động vật hoang dã. Trong số tiền được mô tả trong tiểu phần này, sẽ có sẵn mười triệu mỹ kim (\$10,000,000) cho California Waterfowl Habitat Program.

(d) Trong số tiền được cấp theo Đoạn 80130, không dưới hai mươi lăm triệu mỹ kim (\$25,000,000) sẽ có sẵn cho Sở Thủy sản và Động vật Hoang dã cho các dự án phục hồi sông ngòi để hỗ trợ nghề cá và động vật hoang dã, bao gồm nhưng không giới hạn vào việc nối lại các con sông với vùng ngập lũ của chúng, các hoạt động phục hồi môi trường sống ven sông và kênh phụ mô tả trong tiểu phần (b) của Đoạn 79737 của Bộ luật về Nguồn Nước, và phục hồi và bảo vệ

rừng thượng lưu và các hệ thống đồng cỏ quan trọng đối với tài nguyên thủy sản và động vật hoang dã. Tiểu phần (f) của Đoạn 79738 của Bộ luật về Nguồn Nước áp dụng cho tiểu phần này. Trong số tiền có sẵn theo tiểu phần này, sẽ có ít nhất năm triệu mỹ kim (\$5,000,000) cho các dự án phục hồi trong lưu vực sông Klamath-Trinity vì lợi ích của cá hồi và cá đầu thép. Ưu tiên các dự án được hỗ trợ bởi các đối tác công hoặc tư nhân đa ngành, hoặc cả hai, sử dụng cách tiếp cận dựa vào khoa học và các mục tiêu có thể đo lường để hướng dẫn xác định, thiết kế và thực hiện các hoạt động của khu vực để mang lại lợi ích cho cá hồi và cá hồi đầu thép.

(e) (1) Trong số tiền có sẵn theo Đoạn 80130, sẽ có ít nhất sáu mươi triệu mỹ kim (\$60,000,000) cho Ủy ban Bảo tồn Động vật Hoang dã để xây dựng, sửa chữa, sửa đổi, hoặc dỡ bỏ cơ sở hạ tầng giao thông hoặc tài nguyên nguồn nước để cải thiện lối di chuyển của động vật hoang dã hoặc thủy sản.

(2) Trong số tiền phải tuân theo khoản (1), phải có ít nhất ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000) cho Sở Thủy sản và Động vật Hoang dã để phục hồi môi trường sống của cá hồi đầu thép ở Miền Nam California phù hợp với Kế hoạch Quản lý và Phục hồi Cá hồi đầu thép của Sở Thủy sản và Động vật Hoang dã và Kế hoạch Phục hồi Cá hồi đầu thép Nam California của Cơ quan Thủy sản Toàn quốc. Các dự án loại bỏ các rào cản đáng kể đối với việc di cư của các cá hồi đầu thép và bao gồm việc phục hồi môi trường sống khác và cải tiến cơ sở hạ tầng liên quan sẽ là ưu tiên cao nhất.

(f) Trong số tiền được cấp theo Đoạn 80130, sẽ có ít nhất sáu mươi triệu mỹ kim (\$60,000,000) cho Hội đồng Bảo tồn Động vật Hoang dã để bảo vệ, khôi phục và cải thiện các vùng đất thượng lưu ở Sierra Nevada và Dãy núi Cascade, bao gồm cả đất rừng, đồng cỏ, vùng đất ngập nước, môi trường quần hợp cây gai và ven bờ sông, nhằm bảo vệ và nâng cao phẩm chất nguồn nước và cung cấp nguồn nước, cải thiện sức sinh sống của rừng, giảm nguy cơ cháy rừng, giảm nhẹ tác động của cháy rừng đối với phẩm chất nước và nguồn nước, tăng cường phòng vệ lũ lụt, hoặc để bảo vệ hay khôi phục lại các nguồn tài nguyên duyên hải hay thủy sản.

(g) Trong số tiền có sẵn theo Đoạn 80130, phải có ít nhất ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000) cho Sở Thủy sản và Động vật Hoang dã để cải thiện điều kiện cho thủy sản và động vật hoang dã ở suối, sông, nơi trú

ngụ của động vật hoang dã, vùng đất ngập nước và cửa sông. Các dự án hội đủ điều kiện bao gồm mua bán nguồn nước từ những người sẵn lòng bán, thu mua đất bao gồm quyền sử dụng nguồn nước hoặc quyền hợp đồng đối với nguồn nước, chuyển giao hoặc cho thuê nguồn nước ngắn hạn hoặc dài hạn, cung cấp nguồn nước cho thủy sản và động vật hoang dã, hoặc cải thiện điều kiện môi trường sống nguồn nước hoặc ven sông. Để thực thi đoạn này, Sở Thủy sản và Động vật Hoang dã có thể tài trợ theo Fisheries Restoration Grant Program sản với ưu tiên cho vùng biển duyên hải.

(h) Hội đồng Bảo tồn Động vật Hoang dã sẽ cập nhật kế hoạch tổng thể sách lược của mình hầu xác định các ưu tiên và tiêu chuẩn cụ thể để lựa chọn các dự án theo tiểu phần (a).

(i) Các hoạt động được tài trợ theo mục này phải phù hợp với sách lược thích ứng khí hậu của tiểu bang, như được trình bày trong Đoạn 71153, và các mục tiêu trên toàn tiểu bang được cung cấp trong Đoạn 71154.

80133. (a) Trong số tiền được cấp theo Đoạn 80130, bốn mươi triệu mỹ kim (\$40,000,000) sẽ được đưa vào Quỹ Bảo vệ Hải dương California, được thành lập theo Đoạn 35650, cho các dự án hỗ trợ cộng đồng duyên hải, kể cả những nơi phụ thuộc vào nghề cá thương mại, thích ứng với biến đổi khí hậu, bao gồm các dự án giải quyết vấn đề axit hóa đại dương, mực nước biển dâng lên, hoặc phục hồi và bảo vệ môi trường sống, bao gồm, nhưng không giới hạn vào, việc bảo vệ môi trường sống duyên hải gắn liền với Pacific Flyway.

(b) Ba mươi lăm phần trăm số tiền có sẵn theo mục này sẽ được cấp cho Chương trình San Francisco Bay Area Conservancy (Chương 4.5 (bắt đầu với Đoạn 31160) của Phần 21).

(c) Mười hai phần trăm số tiền có sẵn theo đoạn này sẽ được cấp cho Cơ quan Bảo tồn Hải dương Tiểu bang để tài trợ cho một chương trình bảo tồn ở West Coyote Hills.

(d) Phần còn lại của số tiền sẵn có theo đoạn này sẽ được cung cấp theo Đoạn 31113.

80134. (a) Trong số tiền được cấp theo Đoạn 80130, sẽ có sẵn ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000) để lên kế hoạch, phát triển và thực hiện các biện pháp quản lý và bảo vệ sáng tạo cho trang trại và nông trại

nhằm cải thiện khả năng thích ứng và cải thiện khí hậu bằng cách cải thiện đất đai phì nhiêu, hấp thụ carbon, sức sống và môi trường sống của đất nông trại và trang trại của California, môi trường sống liên quan, bao gồm cả các vùng đất trồng trọt, đất trống hoặc các hành lang ven biển, làm tăng khả năng lưu giữ và hấp thụ nước, giá trị môi trường sống, bảo vệ các loài giống và khả năng tồn tại kinh tế để giảm áp lực phát triển.

(b) Trong số tiền lệ thuộc vào đoạn này, sẽ có mười triệu mỹ kim (\$10,000,000) cho Sở Thực phẩm và Nông nghiệp để tài trợ cho các hoạt động trên nông trại và trang trại nhằm cải thiện độ phì nhiêu của đất nông nghiệp và đất trống, kiểm soát xói mòn, phẩm chất nguồn nước và lưu giữ nước.

(c) (1) Trong số tiền lệ thuộc vào đoạn này, sẽ có hai mươi triệu mỹ kim (\$20,000,000) cho Sở Bảo tồn để bảo vệ, phục hồi hoặc tăng cường các vùng đất trồng trọt và các hành lang ven biển thông qua quyền tiếp cận các khu bảo tồn hoặc các hoạt động bảo tồn khác, bao gồm các hành động theo Đoạn 9084 và California Farmland Conservancy Program (Phần 10.2 (bắt đầu với Đoạn 10200)).

(2) Có thể phân bổ năm mươi phần trăm số tiền có sẵn theo tiểu phần này cho Sở Bảo tồn cho các dự án phục hồi và bảo tồn lưu vực trên đất nông nghiệp theo Đoạn 9084.

80135. (a) Trong số tiền được cấp theo Đoạn 80130, sẽ có năm mươi triệu mỹ kim (\$50,000,000) cho Sở Kiểm lâm và Bảo vệ Phòng hỏa, trừ trường hợp được quy định trong tiểu phần (c), cho các dự án phục hồi sinh thái của các khu rừng. Các dự án có thể bao gồm, nhưng không giới hạn vào, các hoạt động phục hồi rừng bao gồm giảm bớt rủi ro cháy, phục hồi lưu vực sau cháy rừng, đốt rừng theo quy định hoặc quản lý, thu mua quyền tiếp cận khu bảo tồn rừng hoặc lợi ích thu phí, và các hoạt động quản lý rừng để tăng cường khả năng chịu đựng cháy rừng nghiêm trọng, thay đổi khí hậu, và các rối loạn khác. Sở Kiểm lâm và Bảo vệ Phòng hỏa sẽ đạt được sự cân bằng địa lý với các khoản tiền được phân bổ theo đoạn này và, nếu thích hợp, bao gồm các hoạt động trên đất thuộc sở hữu của Hoa Kỳ.

(b) Không dưới 30 phần trăm số tiền sẵn có theo đoạn này sẽ được phân bổ cho các dự án lâm nghiệp đô thị theo Đoạn 4799.12. Sở Kiểm lâm và Bảo vệ Phòng hỏa phải phân bổ ít nhất 50 phần trăm số tiền

phân bổ theo tiểu phần này cho việc mở rộng chương trình lâm nghiệp đô thị đến các thực thể địa phương thiếu phục vụ để đạt được sự cân bằng địa lý.

(c) Trong số tiền lệ thuộc vào đoạn này, 50 phần trăm sẽ được phân bổ trực tiếp cho Cơ quan Bảo tồn Sierra Nevada để quản lý các dự án theo đoạn này để thực hiện Sierra Nevada Watershed Improvement Program. Cho các mục đích của đoạn này, Cơ quan Bảo tồn Sierra Nevada có thể phân bổ ngân quỹ cho Cơ quan Bảo tồn Tahoe California cho các dự án thuộc thẩm quyền của Cơ quan Bảo tồn Tahoe California.

80136. Trong số tiền được cấp theo Đoạn 80130, sẽ có bốn mươi triệu mỹ kim (\$40,000,000) dành cho Cơ quan Bảo tồn California cho các dự án sửa chữa hoặc cải thiện các công viên địa phương và tiểu bang, phục hồi các lưu vực sông và các khu vực ven sông, giảm tải nhiên liệu ở cấp khu vực và cấp cộng đồng, đơn xin phân hủy hữu cơ và quản lý chất thải thực phẩm, các dự án bảo tồn và khôi phục nguồn tài nguyên, và để thu mua, phát triển, khôi phục và phục hồi cơ sở và dụng cụ. Không dưới 50 phần trăm của số tiền có sẵn theo đoạn này sẽ được phân bổ cho các khoản tài trợ cho các cơ quan bảo tồn cộng đồng địa phương đã được chứng nhận, như được định nghĩa trong Đoạn 14507.5.

80137. (a) Trong số tiền được cấp theo Đoạn 80130, sẽ có sáu mươi triệu mỹ kim (\$60,000,000) dành cho Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên cho các khoản tài trợ cạnh tranh cho các cơ quan địa phương, các tổ chức phi lợi nhuận, các tổ chức bảo tồn đất phi chính phủ, các bộ lạc người Mỹ gốc Bản địa được liên bang công nhận, hoặc các bộ lạc người Mỹ gốc Bản địa không được liên bang công nhận tại California được liệt kê trong Danh sách Tham vấn Bộ lạc của California do Ủy ban Di sản người Mỹ gốc Bản địa duy trì, để thực hiện bất kỳ điều nào sau đây:

(1) Khôi phục, bảo vệ và thu thập các nguồn tài nguyên tự nhiên, văn hoá và lịch sử của người Mỹ gốc Bản địa trong tiểu bang.

(2) Chuyển đổi và sử dụng lại bất động sản hoặc các phần bất động sản được sử dụng làm địa điểm của một cơ sở nhiên liệu hoá thạch đã không còn hoạt động vào ngày hiệu lực của phần này, hoặc đã được dự kiến sẽ ngừng hoạt động trước ngày 1 tháng Giêng, 2021 để tạo ra các cơ hội vĩnh viễn về đất trống, du lịch, và công viên thông qua quyền thu lệ phí hoặc quyền tiếp cận khu vực bảo tồn.

(3) Nâng cao kinh nghiệm cho du khách thông qua việc phát triển, mở rộng và cải tiến các trung tâm khoa học do các tổ chức gây quỹ hoặc các tổ chức phi lợi nhuận khác thực hiện trong các khu vực đô thị hóa mạnh.

(4) Tăng cường giá trị công viên, nguồn nước và tài nguyên thiên nhiên thông qua việc cải thiện các hoạt động vui chơi, du lịch và đầu tư tài nguyên thiên nhiên ở những khu vực của tiểu bang không thuộc thẩm quyền của một cơ quan bảo tồn của tiểu bang.

(5) Thúc đẩy, phát triển, và cải tiến bất kỳ một trong những điều sau đây:

(A) Địa điểm cộng đồng, dân sự hoặc thể thao.

(B) Các trung tâm văn hóa hoặc du khách công nhận sự đóng góp của các cộng đồng sắc tộc ở California hoặc tổ chức những buổi lễ truyền thống độc đáo của các cộng đồng này, kể cả những người gốc Á Châu và gốc Tây Ban Nha.

(C) Các trung tâm du khách hoặc các hồ cá cảnh phi lợi nhuận hướng dẫn công chúng về các cảnh quan thiên nhiên, các loài thủy sinh vật hoặc các kiểu mẫu di cư của động vật hoang dã.

(b) Trong số tiền lệ thuộc vào đoạn này, sẽ có hai mươi triệu mỹ kim (\$20,000,000) dành cho các khoản đầu tư cơ sở hạ tầng xanh nhiều lợi ích hoặc đem lại lợi ích cho các cộng đồng khó khăn hoặc quá khó khăn.

CHƯƠNG 11. NGUỒN NƯỚC UỐNG SẠCH VÀ PHÒNG NGỪA HẠN HÁN

80140. (a) Tổng số hai trăm năm mươi triệu mỹ kim (\$250,000,000) sẽ có sẵn, theo sự phân bổ của Cơ quan Lập pháp, cho các mục đích được mô tả trong Chương 5 (bắt đầu với Đoạn 79720) của Phần 26.7 của Bộ luật về Nguồn Nước.

(b) Trong số các khoản ngân quỹ được cấp theo tiểu phần (a), sẽ có ba mươi triệu mỹ kim (\$30,000,000) dành để trợ cấp cho các dự án cấp nước khu vực trong hệ thống thủy văn Sông San Joaquin nhằm đa dạng hóa nguồn cung cấp nước địa phương bằng cách cung cấp nước bề mặt địa phương cho các cộng đồng phụ thuộc vào nước ngầm bị ô nhiễm, giảm bơm nước ngầm thành phố và mang lại ích lợi cho nguồn cung cấp nước nông nghiệp và đô thị.

CHƯƠNG 11.1. DUY TRÌ NGUỒN NƯỚC NGẦM

80141. (a) Tổng số tiền tám mươi triệu mỹ kim (\$80,000,000) sẽ có sẵn, theo sự phân bổ của Cơ quan Lập pháp, cho hội đồng tiểu bang để tài trợ cạnh tranh cho các dự án hoạt động lọc nước và khắc phục để ngăn ngừa hoặc làm giảm ô nhiễm nước ngầm dưới đất đóng vai trò là nguồn nước uống.

(b) Các dự án sẽ được ưu tiên dựa trên các tiêu chuẩn sau:

(1) Mối đe dọa do ô nhiễm nguồn nước ngầm gây ra đối với nguồn cung cấp nước uống của cộng đồng bị ảnh hưởng, bao gồm nhu cầu khẩn cấp về việc lọc các nguồn nước thay thế hoặc tăng lượng nước nhập khẩu nếu không có nước ngầm dưới đất do bị ô nhiễm. Cho các mục đích của khoản này, lọc nước bao gồm việc vận hành và duy trì các cơ sở hiện có.

(2) Khả năng nước ngầm ô nhiễm lan tỏa và làm hư hại nguồn cung cấp nước uống và nước lưu trữ cho các khu vực dân cư gần đó.

(3) Tiềm năng của dự án, nếu được thực hiện đầy đủ, để nâng cao độ tin cậy của địa phương cung cấp nguồn nước.

(4) Tiềm năng của dự án để tối đa hóa các cơ hội nạp lại vào các bể chứa nước ngầm sử dụng nhiều và để bị hư hại cũng như tối ưu hóa nguồn nước ngầm.

(5) Dự án giải quyết ô nhiễm tại địa điểm mà tòa án hoặc cơ quan quản lý thích hợp chưa xác định được bên có trách nhiệm, hoặc khi những bên có trách nhiệm không sẵn lòng hoặc không thể trả cho tổng chi phí dọn dẹp, bao gồm việc cải thiện độ tin cậy của nguồn nước cho nguồn nước đô thị thiết yếu trong các khu vực chứa nước ngầm bị ô nhiễm được liệt kê trong Danh sách Ưu tiên Quốc gia được thành lập theo Đoạn 105(a)(8)(B) của Đạo luật Trách nhiệm, Bồi hoàn và Đáp ứng về Môi trường Toàn diện của liên bang năm 1980 42 Bộ Luật Hoa Kỳ (U.S.C.) Đoạn 9605(a)(8)(B)).

(c) Không được sử dụng ngân quỹ do chương này cho phép để trả bất kỳ phần nào của các chi phí khắc phục được thu hồi từ các bên có trách nhiệm gây ô nhiễm tầng chứa nước ngầm, nhưng có thể được sử dụng để thanh toán các chi phí không thể thu hồi được từ các bên có trách nhiệm. Các bên nhận tài trợ để khắc phục các tầng chứa nước ngầm phải có những nỗ lực hợp lý để thu hồi chi phí làm sạch nước ngầm từ các bên chịu trách nhiệm gây ô nhiễm. Chỉ có thể sử dụng ngân quỹ thu hồi từ các bên có trách

nhệm để tài trợ các hoạt động điều trị và khắc phục bao gồm điều hành và bảo trì.

(d) Các chất gây ô nhiễm có thể được giải quyết bằng kinh phí theo chương này có thể bao gồm, nhưng không giới hạn vào, nitrates, perchlorate, MTBE (methyl tertiary butyl ether), arsenic, selen, crom hexa, thủy ngân, PCE (perchloroethylene), TCE (trichloroethylene), DCE (dichloroethene), DCA (dichloroethane), 1,2,3-TCP (trichloropropane), carbon tetrachlorua, 1,4-dioxane, 1,4-dioxacyclohexane, nitrosodimethylamine, bromua, sắt, manganese và urani.

(e) Một dự án nhận được tài trợ theo chương này sẽ được lựa chọn theo quy trình cấp vốn cạnh tranh có xem xét bổ sung cho các dự án sử dụng nguồn vốn tư nhân, liên bang hoặc địa phương.

(f) Cho các mục đích tài trợ theo chương này, phải có một phần chia sẻ chi phí địa phương không dưới 50 phần trăm của tổng chi phí của dự án. Yêu cầu chia sẻ chi phí có thể được miễn hoặc giảm cho các dự án trực tiếp làm lợi cho một cộng đồng khó khăn hoặc khu vực kinh tế khó khăn.

(g) Hội đồng tiểu bang có thể thẩm định năng lực của một cộng đồng để thanh toán cho việc điều hành và duy trì một cơ sở được tài trợ bằng một khoản trợ cấp được trao theo chương này.

(h) Ít nhất 10 phần trăm ngân quỹ có sẵn theo chương này sẽ được phân bổ cho các dự án phục vụ các cộng đồng chịu khó khăn nghiêm trọng.

(i) Ngân quỹ do chương này cho phép có thể bao gồm tài trợ để hỗ trợ kỹ thuật cho các cộng đồng khó khăn. Cơ quan quản lý khoản ngân quỹ này sẽ điều hành một chương trình hỗ trợ kỹ thuật đa ngành cho các cộng đồng nhỏ và khó khăn.

(j) Các tiểu phần (a) và (b) của Đoạn 16727 của Bộ luật Chính quyền không áp dụng cho chương này.

CHƯƠNG 11.5. BẢO VỆ VÀ SỬA CHỮA CHỐNG LŨ LỤT

80145. (a) Tổng số tiền năm trăm năm mươi triệu mỹ kim (\$550,000,000) sẽ có sẵn, theo phân bổ của Cơ Quan Lập Pháp, cho việc bảo vệ và sửa chữa chống lũ lụt.

(1) (A) Trong số các ngân quỹ có sẵn theo tiểu phần này, sẽ có ba trăm năm mươi triệu mỹ kim (\$350,000,000) dành cho Sở Tài nguyên Nước cho các cơ sở phòng chống lũ lụt, cải tiến đê và các khoản đầu tư có liên quan để bảo vệ người và tài sản khỏi bị thiệt

hại về lũ lụt ở Thung lũng Trung tâm. Sở Tài nguyên Nước có thể yêu cầu các khoản tiền được cung cấp theo khoản này phải được các cơ quan công cộng địa phương và khu vực đóng góp đối xứng.

(B) Trong số tiền lệ thuộc vào khoản này, sẽ có sẵn năm mươi triệu mỹ kim (\$50,000,000) cho việc sửa chữa và phục hồi bờ đê trong vùng Châu thổ Sacramento-San Joaquin.

(C) Trong số tiền lệ thuộc vào khoản này, sẽ có ba trăm triệu mỹ kim (\$300,000,000) cho các dự án đa lợi ích đạt được các cải tiến về an toàn công cộng và tăng cường thủy sản và động vật hoang dã có thể đo lường được. Sở Tài nguyên Nước sẽ điều phối việc chi tiêu các ngân quỹ đa lợi ích với Hội đồng Bảo vệ Chống Lũ Lụt của Thung lũng Trung tâm và Sở Thủy sản và Động vật hoang dã. Các dự án hợp lệ bao gồm, nhưng không giới hạn vào, việc di dời bờ đê, tạo ra hoặc tăng cường các vùng đồng bằng ngập lũ hoặc các đường vòng, các dự án nạp nước ngầm trong vùng đồng bằng lũ lụt, và việc thu mua đất và quyền tiếp cận cần thiết cho các dự án này.

(2) Trong số ngân quỹ có sẵn theo tiểu phần này, sẽ dành một trăm triệu mỹ kim (\$100,000,000) cho các mục đích bảo vệ chống bão lụt, lở đất và các vụ lũ đột ngột khác.

(3) Trong số tiền được cung cấp theo tiểu phần này, sẽ có sẵn một trăm triệu mỹ kim (\$100,000,000) dành cho Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên để tài trợ cạnh tranh cho mục đích của các dự án đa lợi ích tại các khu vực đô thị hóa để giải quyết vấn đề lũ lụt. Các dự án hội đủ điều kiện sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn vào, việc thu giữ và tái sử dụng nước mưa, lập kế hoạch và thực hiện phát triển tác động thấp, phục hồi các dòng suối và lưu vực thành thị, và tăng các bề mặt thấm nước để giúp giảm ngập lụt.

(4) Ngân quỹ có sẵn có theo các khoản (2) và (3) sẽ hỗ trợ các dự án bảo vệ người và tài sản khỏi bị thiệt hại do lũ lụt. Trừ khi dự án đã được xác định là phục vụ cho một cộng đồng khó khăn, một thực thể nhận được một cấp khoản theo các đoạn (2) hoặc (3) sẽ được yêu cầu cung cấp ngân quỹ tài trợ đối xứng 25 phần trăm như là một chia sẻ của địa phương.

(b) Các ngân khoản do chương này cung cấp sẽ không được chi tiêu để trang trải các chi phí thiết kế, xây dựng, vận hành, giảm nhẹ tác động, hoặc duy trì các phương tiện vận tải Đồng Bằng. Những chi phí này sẽ là trách nhiệm của các cơ quan thủy cục được

quyền lợi từ việc thiết kế, xây dựng, vận hành, giảm nhẹ tác động hoặc duy trì các cơ sở đó.

CHƯƠNG 11.6. DUY TRÌ TÍNH BỀN VỮNG TOÀN VÙNG ĐỐI VỚI HẠN HÁN VÀ NƯỚC NGẦM, VÀ TÁI CHẾ NƯỚC

80146. (a) Tổng số hai trăm chín mươi triệu mỹ kim (\$290,000,000) sẽ có sẵn, theo phân bổ của Cơ quan Lập pháp, cho các khoản đầu tư về hạn hán và nguồn nước ngầm để đạt được sự duy trì tính bền vững trong khu vực. Chi tiêu của các ngân quỹ này có thể bao gồm việc lập kế hoạch, thiết kế và thực hiện các dự án thông qua các khoản hỗ trợ cạnh tranh và cho vay đầu tư vào việc nạp lại nguồn nước ngầm bằng nguồn nước trên mặt đất, nước mưa, nước tái sử dụng và các dự án sử dụng kết hợp khác, và các dự án để ngăn ngừa hoặc làm sạch ô nhiễm nước ngầm đang phục vụ như một nguồn nước uống.

(b) Trong số ngân quỹ được cung cấp theo đoạn này, sẽ có sẵn năm mươi triệu mỹ kim (\$50,000,000) theo Chương 10 (bắt đầu với Đoạn 79770) của Phần 26.7 của Bộ luật về Nguồn Nước cho các mục đích được mô tả trong Đoạn 79775 của Bộ Luật về Nguồn Nước.

80147. (a) Tổng số một trăm triệu mỹ kim (\$100,000,000) sẽ có sẵn, theo phân bổ của Cơ quan Lập pháp, theo Chương 9 (bắt đầu với Đoạn 79765) của Phần 26.7 của Bộ luật về Nguồn Nước, ngoại trừ các điều khoản của Đoạn 79143 của Bộ Luật về Nguồn Nước sẽ không áp dụng cho một khoản vay hoặc khoản trợ cấp được cấp theo đoạn này.

(b) Trong số ngân quỹ được cung cấp theo mục này, sẽ có tối đa hai mươi triệu mỹ kim (\$20,000,000) cho Chương trình Hiệu quả và Tăng cường Nguồn Nước Tiểu bang do Sở Thực phẩm và Nông nghiệp quản lý.

CHƯƠNG 12. THANH TOÁN TRƯỚC CHO CÁC DỰ ÁN THỦY CỤC

80150. (a) Trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo rằng khoản trợ cấp theo phần này dành cho các dự án bao gồm và thực hiện trong kế hoạch quản lý tổng hợp vùng đã được trao, nhóm quản lý nguồn nước cấp khu vực sẽ cung cấp cho cơ quan quản lý một danh sách các dự án được tài trợ bằng ngân khoản tài trợ mà nơi đề xuất dự án là một tổ chức phi lợi nhuận hoặc một cộng đồng khó khăn, hoặc dự án có lợi cho một cộng đồng khó khăn. Danh sách này sẽ chỉ rõ cách các dự án này phù hợp với kế hoạch quản lý tổng hợp vùng đã được thông qua và sẽ bao gồm tất cả các thông tin sau:

(1) Thông tin mô tả liên quan đến từng dự án được xác định.

(2) Tên của các thực thể sẽ nhận được ngân quỹ cho mỗi dự án, bao gồm, nhưng không giới hạn vào, một nhận dạng về việc liệu nơi hay những nơi đề xuất dự án là các tổ chức phi lợi nhuận hay một cộng đồng khó khăn.

(3) Ngân sách của mỗi dự án.

(4) Lịch trình dự kiến cho mỗi dự án.

(b) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được thông tin dự án theo tiểu phần (a), cơ quan quản lý có thể tạm ứng 50 phần trăm khoản trợ cấp cho các dự án đáp ứng được cả hai tiêu chuẩn như sau:

(1) Nơi đề xuất dự án là một tổ chức phi lợi nhuận hoặc một cộng đồng khó khăn, hoặc dự án làm lợi cho một cộng đồng khó khăn.

(2) Khoản tài trợ cho dự án là dưới một triệu mỹ kim (\$1,000,000).

(c) Các khoản ngân quỹ ứng trước theo tiểu phần (b) phải tuân thủ các yêu cầu sau đây:

(1) Nơi nhận sẽ ký thác các ngân quỹ vào tài khoản không có lãi cho đến khi sử dụng.

(2) Ngân quỹ này sẽ được chi tiêu trong vòng sáu tháng kể từ ngày nhận, trừ khi cơ quan quản lý miễn điều kiện này.

(3) Nơi nhận, theo từng quý, phải cung cấp báo cáo về trách nhiệm cho cơ quan quản lý về việc chi tiêu và sử dụng bất kỳ ngân quỹ tạm ứng nào, cung cấp tối thiểu các thông tin sau:

(A) Chi tiết về khoản thanh toán tạm ứng được cung cấp theo đoạn này đã được chi tiêu như thế nào.

(B) Một khoản mục dự án về cách các ngân quỹ thanh toán tạm ứng còn lại được cung cấp theo đoạn này sẽ được chi tiêu như thế nào trong khoảng thời gian quy định tại khoản (2).

(C) Mô tả về việc liệu ngân quỹ có được ký thác trong một tài khoản không có lãi, và nếu có, để rõ ngày xảy ra và ngày rút tiền từ tài khoản đó, nếu thích ứng.

(4) Nếu không sử dụng hết ngân quỹ, phần không sử dụng của khoản tài trợ sẽ được trả lại cho cơ quan quản lý trong vòng 60 ngày sau khi hoàn tất dự án hoặc kết thúc thời gian thực hiện tài trợ, tùy theo thời điểm nào là sớm hơn.

(5) Cơ quan quản lý có thể áp dụng các yêu cầu bổ sung đối với nơi nhận về việc sử dụng khoản thanh toán trước để bảo đảm rằng ngân quỹ được sử dụng đúng cách.

CHƯƠNG 13. CÁC ĐIỀU KHOẢN TÀI KHÓA

80160. (a) Công khố phiếu với số lượng tổng cộng bốn tỷ mỹ kim (\$4,000,000,000), và bất kỳ công khố phiếu bổ sung nào được cấp phép, phát hành và sử dụng phù hợp với phần này theo các quy định khác của pháp luật, không bao gồm số tiền của bất kỳ công khố phiếu tái tài trợ nào được phát hành theo Đoạn 80172, có thể được phát hành và bán để cung cấp ngân quỹ hầu sử dụng để thực hiện các mục đích đã nêu trong phần này và hoàn trả lại cho Quỹ Luân Chuyển Chi Phí Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát theo Đoạn 16724.5 của Bộ luật Chính quyền. Các công khố phiếu này, khi được bán, phát hành và chuyển giao, sẽ là và trở thành một nghĩa vụ ràng buộc đối với Tiểu bang California, và toàn bộ niềm tin và tín dụng của Tiểu bang California theo đây được cam kết cho việc thanh toán đúng hạn cả tiền vốn và tiền lãi, trên công khố phiếu như là tiền vốn và tiền lãi đến hạn phải trả.

(b) Thủ Quỹ sẽ bán công khố phiếu do ủy ban cho phép theo đoạn này. Công khố phiếu sẽ được bán theo các điều khoản và điều kiện quy định trong một nghị quyết được ủy ban thông qua theo Đoạn 16731 của Bộ luật Chính quyền.

80161. Các công khố phiếu do phần này cho phép sẽ được chuẩn bị, thực hiện, phát hành, bán, thanh toán và mua lại theo quy định của Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát của Tiểu Bang (Chương 4 (bắt đầu với Đoạn 16720) của Mục 3 trong Phần 4 của Tiêu đề 2 của Bộ luật Chính quyền), được sửa đổi theo từng thời điểm, và tất cả các điều khoản của luật đó áp dụng cho công khố phiếu và cho phần này.

80162. (a) Chỉ riêng cho mục đích cho phép phát hành và bán, chiếu theo Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát của Tiểu Bang (Chương 4 (bắt đầu với Đoạn 16720) của Mục 3 trong Phần 4 của Tiêu đề 2 của Bộ luật Chính quyền) công khố phiếu do phần này cho phép, Ủy ban Tài chính về Hạn hán, Thủy cục, Công viên, Khí hậu, Bảo vệ Bờ biển, và Tiếp cận Thiên nhiên cho Tất cả tại California được tạo ra theo đây. Cho các mục đích của phần này, Ủy ban Tài chính về Hạn hán, Thủy cục, Công viên, Khí hậu,

Bảo vệ Bờ biển, và Tiếp cận Thiên nhiên cho Tất cả tại California là "ủy ban" vì thuật ngữ đó được sử dụng trong Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát của Tiểu Bang.

(b) Ủy ban này bao gồm Giám đốc Tài chính, Thủ quỹ và Kiểm soát viên. Mặc dù có bất cứ luật nào khác, bất kỳ thành viên nào cũng có thể chỉ định một người đại diện làm thành viên thế chỗ của mình cho mọi mục đích, như thể thành viên đó có mặt.

(c) Thủ quỹ sẽ phục vụ trong vai trò chủ tịch của ủy ban.

(d) Đa số trong ủy ban có thể thừa hành cho ủy ban.

80163. Ủy ban sẽ xác định có cần thiết phải phát hành công khố phiếu do phần này cho phép hay không để thực hiện các hành động được nêu trong phần này và, nếu có, số lượng công khố phiếu được phát hành và bán ra. Công khố phiếu phát hành sau đó có thể được cấp phép và bán ra để thực hiện các hành động đó dần dần, và không cần phải bán tất cả công khố phiếu được phép phát hành vào bất kỳ một thời điểm nào.

80164. Cho các mục đích của Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát của Tiểu Bang, "hội đồng", như được định nghĩa trong Đoạn 16722 của Bộ luật Chính quyền, có nghĩa là Tổng thư ký của Cơ quan Tài nguyên Thiên nhiên.

80165. Sẽ được thu thập mỗi năm và theo cùng một cung cách và cùng lúc khi thu các khoản thu khác của tiểu bang, ngoài các khoản thu nhập thông thường của tiểu bang, một khoản tiền cần thiết để trả cả tiền vốn và tiền lãi, cho công khố phiếu hàng năm. Nghĩa vụ của tất cả các nhân viên chịu trách nhiệm về luật pháp với bất kỳ nghĩa vụ nào liên quan đến việc thu các khoản thu nhập để thực hiện và thi hành mọi hành động cần thiết để thu khoản tiền bổ sung đó.

80166. Mặc dù có Đoạn 13340 của Bộ luật Chính quyền, theo đây được phân bổ từ Quỹ Tổng Quát tại Ngân khố Tiểu bang, cho các mục đích của phần này, một khoản tiền tương đương với tổng số tiền sau đây:

(a) Số tiền hàng năm cần thiết để thanh toán tiền vốn và tiền lãi của công khố phiếu phát hành và bán theo phần này, khi tiền vốn và tiền lãi đến hạn phải trả.

(b) Tổng số tiền cần thiết để thực hiện các điều khoản của Đoạn 80169, được phân bổ bất kể các năm tài khóa.

80167. Hội đồng có thể yêu cầu Hội Đồng Đầu Tư Tiền Góp Chung cho vay từ Trương mục Đầu tư Tiền góp Chung, bao gồm các hình thức tài trợ tạm thời khác, bao gồm, nhưng không giới hạn vào, giấy bảo chứng thương mại, theo Đoạn 16312 của Bộ luật Chính quyền cho mục đích thực hiện phần này. Số tiền yêu cầu không được vượt quá số lượng công khổ phiếu chưa bán mà ủy ban đã, bằng nghị quyết, cho phép bán cho mục đích thực hiện phần này, không bao gồm công khổ phiếu tái tài trợ được Đoạn 80172 cho phép, trừ đi số tiền vay và chưa hoàn trả theo đoạn này và rút khỏi Quỹ Tổng quát theo Đoạn 80169 và chưa hoàn trả cho Quỹ Tổng Quát. Hội đồng phải thực hiện các văn bản theo yêu cầu của Hội Đồng Đầu Tư Tiền Góp Chung để tiếp nhận và hoàn trả khoản vay. Bất kỳ khoản tiền vay nào sẽ được gửi vào ngân quỹ sẽ được phân bổ theo phần này.

80168. Mặc dù có bất kỳ điều khoản nào khác của phần này, hoặc của Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát, nếu Thủ quỹ bán công khổ phiếu bao gồm ý kiến của cố vấn công khổ phiếu có nghĩa là tiền lời công khổ phiếu không được tính vào thu nhập gộp cho các mục đích thuế liên bang theo các điều kiện được chỉ định hoặc nếu không thì được hưởng bất kỳ khoản lợi thuế liên bang nào, thì Thủ quỹ có thể duy các trị tài khoản riêng cho tiền bán đầu tư công khổ phiếu đã đầu tư và lợi nhuận đầu tư từ những khoản thu nhập đó, và có thể sử dụng hoặc chỉ đạo việc sử dụng những khoản tiền bán hoặc thu nhập đó để thanh toán bất kỳ khoản bồi hoàn, tiền phạt, hoặc khoản thanh toán khác theo đòi hỏi của luật liên bang hoặc thực hiện bất kỳ hành động nào khác liên quan đến việc đầu tư và sử dụng tiền bán công khổ phiếu đó, theo yêu cầu hoặc mong muốn của luật liên bang để duy trì tư cách miễn thuế của những công khổ phiếu đó và để có được lợi thế khác theo luật liên bang thay mặt cho các ngân quỹ của tiểu bang này.

80169. Cho các mục đích thực hiện phần này, Giám đốc Tài chính có thể cho phép rút từ Quỹ Tổng Quát một số tiền hoặc nhiều số tiền không vượt quá số tiền công khổ phiếu chưa bán đã được ủy ban cho phép để bán cho mục đích thực hiện phần này, ngoại trừ công khổ phiếu tái tài trợ được phép theo Đoạn 80172, trừ đi bất kỳ khoản vay nào theo Đoạn 80167 và chưa được hoàn trả và bất kỳ khoản tiền nào đã rút khỏi Quỹ Tổng Quát theo đoạn này và chưa trả lại cho Quỹ Tổng Quát. Bất kỳ khoản tiền rút ra nào sẽ được gửi

vào ngân quỹ sẽ được phân bổ theo phần này. Bất kỳ khoản tiền nào được cung cấp theo đoạn này sẽ được hoàn trả cho Quỹ Tổng Quát với tiền lời ở lãi suất thu được từ các khoản tiền trong Trương mục Đầu tư Tiền góp Chung, từ tiền thu được từ việc bán công khổ phiếu để thực hiện phần này.

80170. Tất cả các khoản tiền gửi vào ngân quỹ phát sinh từ tiền vốn và tiền lời tích lũy từ công khổ phiếu bán ra theo phần này sẽ được giữ trong ngân quỹ và có thể chuyển vào Quỹ Tổng Quát để khấu trừ vào chi phí tiền lời công khổ phiếu, ngoại trừ số tiền thu được từ vốn có thể được bảo lưu và sử dụng để thanh toán chi phí phát hành công khổ phiếu trước khi chuyển sang Quỹ Tổng Quát.

80171. Chiếu theo Chương 4 (bắt đầu với Đoạn 16720) của Mục 3 trong Phần 4 của Tiêu đề 2 của Bộ luật Chính quyền, chi phí phát hành công khổ phiếu sẽ được thanh toán hoặc hoàn trả từ tiền bán công khổ phiếu, kể cả tiền vốn, nếu có. Nếu chi phí phát hành công khổ phiếu không được thanh toán từ tiền vốn nhận được từ việc bán công khổ phiếu, thì các chi phí này sẽ được phân bổ tương ứng với từng chương trình được tài trợ qua phần này thông qua việc bán công khổ phiếu thích ứng.

80172. Có thể hoàn trả công khổ phiếu đã phát hành và bán theo phần này chiếu theo Điều 6 (bắt đầu với Đoạn 16780) của Chương 4 Mục 3 trong Phần 4 của Tiêu đề 2 của Bộ luật Chính quyền, là một phần của Luật Công Khố Phiếu Mang Trách Nhiệm Tổng Quát của Tiểu Bang. Sự chấp thuận của cử tri của tiểu bang về việc phát hành công khổ phiếu theo phần này phải bao gồm việc phê chuẩn phát hành bất kỳ công khổ phiếu nào, được phát hành để hoàn trả bất kỳ công khổ phiếu ban đầu nào được phát hành theo phần này hoặc bất kỳ công khổ phiếu hoàn trả nào đã phát hành trước đó. Bất kỳ công khổ phiếu nào được hoàn lại với số tiền thu được từ một khoản công khổ phiếu hoàn trả theo ủy quyền của mục này có thể bị hủy bỏ hợp pháp trong phạm vi được pháp luật cho phép trong cách thức và trong phạm vi được quy định trong nghị quyết, đôi khi được sửa đổi, cho phép hoàn trả khoản tiền bồi hoàn.

80173. Số tiền thu được từ việc bán công khổ phiếu do phần này cho phép không phải là "tiền thu thuế" như thuật ngữ đó được sử dụng trong Điều XIII B của Hiến pháp California, và việc chi ra số tiền thu được

này không phụ thuộc vào những hạn chế do điều đó áp đặt.

ĐOẠN. 4. Đoạn 79772.5 được thêm vào Bộ luật về Nguồn Nước, như sau:

79772.5. Mặc dù có bất kỳ luật nào khác, tám mươi triệu mỹ kim (\$80,000,000) công khố phiếu chưa phát hành được cấp phép cho các mục đích của Đoạn 79772 được tái phân bổ để tài trợ cho các mục đích của, và sẽ được cấp phép, phát hành và phân bổ theo, Phần 45 (bắt đầu với Đoạn 80000) của Bộ luật Tài nguyên Công cộng.

DỰ LUẬT 69

Tu chính này được đề xuất bởi Tu chính Hiến pháp Hạ viện số 5 của Kỳ họp Thường lệ 2017–2018 (Nghị quyết Chương 30, Điều lệ năm 2017) sửa đổi rõ ràng Hiến pháp California bằng cách sửa đổi một đoạn của nó, và thêm một điều và một đoạn vào đó; do đó các điều khoản mới đề xuất bổ sung được in bằng chữ nghiêng để chỉ ra rằng đó là đề xuất bổ sung mới.

CÁC KHOẢN TU CHÍNH ĐỀ XUẤT CHO ĐIỀU XIII B, XIX A, VÀ XIX D

Thứ nhất—Đoạn 15 được thêm vào Điều XIII B, như sau:

ĐOẠN. 15. "Các khoản phân bổ phải được giới hạn" của mỗi thực thể chính quyền sẽ không bao gồm các khoản phân bổ thu nhập từ Tài khoản Duy trì và Phục hồi Đường xá do Đạo luật Sửa chữa Đường xá và Trách nhiệm năm 2017 tạo ra, hoặc bất kỳ khoản thu nhập nào khác được gửi vào bất kỳ ngân quỹ nào khác theo đạo luật này. Không cần điều chỉnh giới hạn phân bổ của bất kỳ thực thể chính quyền nào theo Đoạn 3 do các khoản thu nhập được ký thác hoặc phân bổ từ Tài khoản Duy trì và Phục hồi Đường xá do Đạo luật Sửa chữa Đường xá và Trách nhiệm năm 2017 tạo ra hoặc bất kỳ tài khoản nào khác theo đạo luật này.

Thứ hai—Đoạn 1 của Điều XIX A được sửa đổi như sau:

ĐOẠN 1. (a) Cơ quan Lập pháp sẽ không mượn thu nhập từ Tài khoản Vận chuyển Công cộng, hoặc bất kỳ tài khoản kế tiếp nào, và sẽ không sử dụng các khoản thu nhập này cho các mục đích, hoặc theo

cung cách, khác với những gì được cho phép cụ thể bởi điều này.

(b) Tài khoản Vận chuyển Công cộng trong Quỹ Vận chuyển Tiểu bang, hoặc bất kỳ tài khoản kế tiếp nào, là một tín quỹ. Cơ quan Lập pháp không được thay đổi tình trạng của Tài khoản Vận chuyển Công cộng như một tín quỹ. Các ngân quỹ trong Tài khoản Vận chuyển Công cộng có thể không được cho mượn hoặc chuyển sang Quỹ Tổng Quát hay bất kỳ ngân quỹ hoặc trương mục nào khác trong Ngân khố Tiểu bang.

(c) Toàn bộ thu nhập được nêu trong các khoản (1) đến (3), bao gồm trong tiểu phần (a) của Đoạn 7102 của Bộ luật Thuế và Thu nhập, như nội dung của đoạn đó vào ngày 1 tháng Sáu, 2001, sẽ được ký thác ít nhất mỗi tam cá nguyệt vào Tài khoản Vận chuyển Công cộng (Đoạn 99310 của Bộ luật Tiềm ích Công cộng), hoặc luật thay thế. Cơ quan Lập pháp không được thực hiện bất kỳ hành động nào tạm thời hoặc vĩnh viễn chuyển hướng hoặc chiếm dụng các khoản thu nhập này cho các mục đích khác với những gì được mô tả trong tiểu phần (d), hoặc trì hoãn, cản trở, đình chỉ, hoặc làm gián đoạn việc ký thác các ngân quỹ mỗi tam cá nguyệt này vào Tài khoản Vận chuyển Công cộng.

(d) Các ngân quỹ trong Tài khoản Vận chuyển Công cộng chỉ có thể được sử dụng cho các mục đích hoạch định vận chuyển và vận chuyển công cộng. Các khoản thu nhập mô tả trong tiểu phần (c) theo đây được tiếp tục phân bổ cho Kiểm Soát Viên mà không tính đến năm tài khóa để phân bổ như sau:

(1) Năm mươi phần trăm theo các tiểu phần từ (a) đến (f) bao gồm, Đoạn 99315 của Bộ luật Tiềm ích Công cộng, như nội dung đoạn đó vào ngày 30 tháng Bảy, 2009.

(2) Hai mươi lăm phần trăm theo tiểu phần (b) của Đoạn 99312 của Bộ luật Tiềm ích Công cộng, như nội dung đoạn đó vào ngày 30 tháng Bảy, 2009.

(3) Hai mươi lăm phần trăm theo tiểu phần (c) của Đoạn 99312 của Bộ luật Tiềm ích công cộng, như nội dung của đoạn đó vào ngày 30 tháng Bảy, 2009.

(e) Cho các mục đích của khoản (1) của tiểu phần (d), "lập kế hoạch vận chuyển" chỉ có nghĩa là các mục đích được mô tả trong các tiểu phần (c) đến (f) bao gồm trong Đoạn 99315 của Đạo luật Tiềm

ích công cộng, như nội dung đoạn đó vào ngày 30 tháng Bảy, 2009.

(f) Cho các mục đích của điều này, "vận chuyển đại chúng", "chuyên chở công cộng" và "chuyên chở đại chúng" có cùng ý nghĩa như "vận chuyển công cộng". "Vận chuyển công cộng" có nghĩa là:

(1) (A) Một dịch vụ vận chuyển bề mặt cung cấp cho công chúng, dịch vụ chuyên chở người khuyết tật cung cấp cho người khuyết tật theo yêu cầu của 42 U.S.C. (Bộ luật Hoa Kỳ) 12143, hoặc vận chuyển tương tự dành cho người khuyết tật hoặc người cao niên; (B) vận hành bằng xe buýt, đường sắt, phà, hoặc các phương tiện vận tải khác trên tuyến cố định, đáp ứng yêu cầu, hoặc cơ sở có sẵn thường xuyên khác; (C) nói chung phương tiện có bán vé; và (D) được cung cấp bởi bất kỳ địa hạt chuyên chở nào, bao gồm cả địa hạt chuyên chở, nhà điều hành thành phố, bao gồm nhà điều hành thành phố, nhà điều hành thành phố hợp lệ, hoặc hội đồng phát triển chuyên chở, theo định nghĩa của các từ ngữ này trong Điều 1 của Chương 4 Mục 11 của Phần 10 của Bộ luật Tiện ích Công cộng vào ngày 1 tháng Giêng, 2009, một cơ quan quyền lực hỗn hợp được thành lập để cung cấp các dịch vụ vận tải đại chúng, một cơ quan được miêu tả trong tiểu phần (f) của Đoạn 15975, của Bộ luật Chính quyền, như nội dung của đoạn đó vào ngày 1 tháng Giêng, 2009, bất kỳ nơi nào nhận ngân quỹ theo các Đoạn 99260, 99260.7, 99275, hoặc tiểu phần (c) của Đoạn 99400 của Bộ luật Tiện ích Công cộng, như nội dung các đoạn đó vào ngày 1 tháng Giêng, 2009, hoặc một cơ quan hợp nhất như được định nghĩa trong Đoạn 132353.1 của Bộ Luật Tiện ích Công cộng, như nội dung của đoạn đó vào ngày 1 tháng Giêng, 2009.

(2) Dịch vụ vận chuyển bề mặt do Sở Vận chuyển cung cấp theo tiểu phần (a) của Đoạn 99315 của Bộ luật Tiện ích Công cộng, như nội dung đoạn đó vào ngày 30 tháng Bảy, 2009.

(3) Các dự án cải thiện vốn chuyên chở công cộng, bao gồm các dự án được xác định trong tiểu phần (b) của Đoạn 99315 của Bộ luật Tiện ích Công cộng, như nội dung của phần đó vào ngày 30 tháng Bảy, 2009.

(g) Tất cả các khoản thu nhập được nêu trong các Đoạn 6051.8 và 6201.8 của Bộ luật Thuế vụ và Thu nhập, như nội dung các đoạn đó vào ngày 1 tháng

Giêng, 2018, sẽ được ký thác ít nhất mỗi tam cá nguyệt vào Tài khoản Vận chuyển Công cộng, hoặc tài khoản thay thế. Trừ khi được quy định trong các Đoạn 16310 và 16381 của Bộ luật Chính quyền, như nội dung các đoạn đó vào ngày 1 tháng Giêng, 2018, Cơ quan Lập pháp không được thực hiện bất kỳ hành động nào tạm thời hoặc vĩnh viễn chuyển hướng hoặc chiếm dụng các khoản thu nhập này cho các mục đích khác với những gì được mô tả trong tiểu phần (d), hoặc trì hoãn, cản trở, đình chỉ, hoặc làm gián đoạn việc ký thác các thu nhập mỗi tam cá nguyệt này vào Tài khoản Vận chuyển Công cộng.

Thứ ba—Điều XIX D được thêm vào đó, như sau:

ĐIỀU XIX D

THU NHẬP LỆ PHÍ GIẤY PHÉP XE CỘ DÀNH CHO CÁC MỤC ĐÍCH VẬN CHUYỂN

ĐOẠN 1. (a) Mặc dù có Đoạn 8 của Điều XIX, thu nhập bắt nguồn từ phí xe được áp dụng theo Luật Phí Giấy phép Xe theo Chương 6 (bắt đầu với Đoạn 11050) của Mục 5 trong Phần 2 của Bộ luật Thu nhập và Thuế vụ, hoặc luật thay thế, vượt quá chi phí thu thập và bất kỳ khoản bồi hoàn nào được pháp luật cho phép, sẽ chỉ được sử dụng cho các mục đích vận chuyển, như được định nghĩa trong Đoạn 11050 của Bộ luật Thu nhập và Thuế vụ, như nội dung của đoạn đó khi ban hành Đạo luật Sửa chữa và Trách nhiệm Đường bộ năm 2017.

(b) Không được sử dụng thu nhập được mô tả trong tiểu phần (a) để thanh toán tiền vốn và tiền lời trên công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát về vận chuyển của tiểu bang mà đã được cử tri cho phép vào hoặc trước ngày 8 tháng Mười Một, 2016, và cũng không được sử dụng thu nhập này để thanh toán tiền vốn và tiền lời cho các đạo luật công khố phiếu mang trách nhiệm tổng quát về vận chuyển của tiểu bang được cử tri chấp thuận sau ngày đó, trừ khi đạo luật công khố phiếu cho phép sử dụng như thế một cách rõ ràng.

(c) Trừ khi được quy định tại các Đoạn 16310 và 16381 của Bộ luật Chính quyền, như nội dung các đoạn đó vào ngày 1 tháng Giêng, 2018, Cơ quan Lập pháp sẽ không mượn thu nhập mô tả trong tiểu phần (a), và sẽ không sử dụng thu nhập này cho các mục đích, hoặc bằng nhiều cách, trừ khi được cho phép trong các tiểu phần (a) hoặc (b).

DỰ LUẬT 70

Tu chính này được đề xuất bởi Tu chính Hiến pháp Hạ viện số 1 của Kỳ họp Thường lệ 2017–2018 (Nghị quyết Chương 105, Điều lệ năm 2017) sửa đổi rõ ràng Hiến pháp California bằng cách sửa đổi một đoạn của nó; do đó các điều khoản mới đề xuất bổ sung được in bằng *chữ nghiêng* để chỉ ra rằng đó là đề xuất bổ sung mới.

ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI ĐIỀU XX

Đoạn 24 được thêm vào Điều XX, như sau:

ĐOẠN 24. (a) Quỹ Dự trữ Giảm thiểu Khí nhà kính theo đây được tạo ra như một ngân quỹ đặc biệt trong Ngân khố Tiểu bang.

(b) Đối với khoảng thời gian được nêu chỉ trong tiểu phần (d), tất cả các khoản tiền do Hội đồng Tài nguyên Không khí Tiểu bang thu được từ việc bán đấu giá hoặc bán các giấy phép khí thải theo cơ chế tuân thủ trên căn bản thị trường được thiết lập theo Đạo luật Giải pháp chống Hâm nóng Trái đất của California năm 2006 (Phần 25.5 (bắt đầu với Đoạn 38500) của Bộ Luật An Toàn và Sức Khỏe) sẽ được ký thác vào Quỹ Dự trữ Giảm thiểu Khí nhà kính.

(c) Mặc dù Hiến pháp này có bất kỳ điều khoản nào khác, tiền trong Quỹ Dự trữ Giảm thiểu Khí nhà kính sẽ được Cơ quan Lập pháp phân bổ bằng cách gọi tên bỏ phiếu ghi vào sổ lưu ký, với hai phần ba số thành viên của mỗi viện đồng thuận, cho cùng các mục đích tương tự áp dụng vào ngày 1 tháng Giêng, 2024, cho Quỹ Dự trữ Giảm thiểu Khí nhà kính, được tạo ra theo Đoạn 16428.8 của Bộ luật Chính quyền.

(d) Tiểu phần (b) sẽ áp dụng từ ngày 1 tháng Giêng, 2024, và cho đến ngày hiệu lực của đạo luật có chứa một khoản phân bổ từ Quỹ Dự trữ Giảm thiểu Khí nhà kính. Sau ngày hiệu lực của đạo luật đó, tất cả các khoản tiền mới được thu thập theo cơ chế tuân thủ trên căn bản thị trường phải được ký thác vào Quỹ Dự trữ Giảm thiểu Khí nhà kính, được tạo ra theo Đoạn 16428.8 của Bộ luật Chính quyền.

(e) Đoạn 6377.1 của Bộ luật Thu nhập và Thuế vụ sẽ không áp dụng đối với doanh số bán hàng xảy ra trong khi các khoản tiền được xác định trong tiểu phần (b) đang được ký thác vào Quỹ Dự trữ Giảm thiểu Khí nhà kính, nhưng sẽ được tiếp tục vào ngày luật xác định trong phần (d) có hiệu lực.

DỰ LUẬT 71

Tu chính này được đề xuất bởi Tu Chính Hiến pháp Hạ viện số 17 của Kỳ họp Thường lệ 2017–2018 (Nghị quyết Chương 190, Điều lệ năm 2017) sửa đổi rõ ràng Hiến pháp California bằng cách sửa đổi các đoạn của nó; do đó các điều khoản hiện hữu đề xuất xóa bỏ được in bằng ~~chữ gạch ngang~~ và các điều khoản mới đề xuất bổ sung được in bằng *chữ nghiêng* để chỉ ra rằng đó là đề xuất bổ sung mới.

DỰ KIẾN TU CHÍNH ĐOẠN 10 CỦA ĐIỀU II VÀ ĐOẠN 4 CỦA ĐIỀU KHOẢN XVIII

Thứ nhất—Đoạn 10 của Điều II được sửa đổi như sau:

ĐOẠN 10. (a) Một đạo luật tiên khởi hoặc trưng cầu dân ý được đa số cử tri bỏ phiếu tán thành có hiệu lực vào ngày thứ năm sau khi ~~cuộc bầu cử trừ khi dự luật đó quy định khác~~ Tổng Thư Ký Tiểu Bang đưa ra bản kê số phiếu trong cuộc bầu cử mà dự luật được bỏ phiếu, nhưng dự luật có thể quy định rằng nó sẽ có hiệu lực sau ngày có hiệu lực của nó. Nếu một đơn thỉnh nguyện trưng cầu dân ý được đệ trình chống lại một phần ~~đạo luật~~ đạo luật, thì phần còn lại của đạo luật sẽ có hiệu lực mà không bị trì hoãn.

(b) Nếu các điều khoản của ~~2~~ hai hoặc nhiều dự luật hơn được chấp thuận trong cùng một cuộc bầu cử có mâu thuẫn, thì những điều khoản của dự luật nào nhận được số ~~phiếu~~ các phiếu tán thành cao nhất sẽ được áp dụng.

(c) Cơ quan Lập pháp có thể sửa đổi hoặc bãi bỏ một ~~các~~ đạo luật. Cơ quan Lập pháp có thể sửa đổi hoặc bãi bỏ một đạo luật tiên khởi bằng một đạo luật khác chỉ có hiệu lực khi được các đại cử tri chấp thuận, trừ khi đạo luật tiên khởi đó cho phép sửa đổi hoặc bãi bỏ mà không cần sự đồng ý của ~~họ~~ đại cử tri.

(d) Trước khi ~~Trước khi~~ lưu hành một sáng kiến hoặc trưng cầu dân ý để lấy chữ ký, một bản sao sẽ được trình lên Tổng Chương Lý để họ sẽ chuẩn bị phần tiêu đề và tóm lược dự luật theo luật định.

(e) Cơ quan Lập pháp sẽ quy định về cách thức mà ~~các đơn thỉnh nguyện~~ đơn thỉnh nguyện được luân lưu, trình bày và chứng nhận, và ~~các dự luật~~ cách thức mà một dự luật sẽ được đệ trình lên cử tri.

Thứ hai—Đoạn 4 của Điều XVIII được sửa đổi như sau:

ĐOẠN 4. Đề nghị tu chính hoặc sửa đổi sẽ được trình lên cử trivà và, nếu được đa số phiếu tán thành theo đó bầu theo đó, có hiệu lực vào ngày thứ năm sau cuộc bầu cử trừ phi dự luật quy định khác. Tổng Thư Ký Tiểu Bang đưa ra bản kê số phiếu trong cuộc bầu cử mà dự luật được bỏ phiếu, nhưng dự luật có thể quy định rằng nó sẽ có hiệu lực sau ngày có hiệu lực của nó. Nếu các điều khoản của hai hoặc nhiều dự luật hơn được chấp thuận trong cùng một cuộc bầu cử có mâu thuẫn, thì những điều khoản của dự luật nào nhận được số phiếu các phiếu tán thành cao nhất sẽ được áp dụng.

DỰ LUẬT 72

Tu chính này được đề xuất bởi Tu chính Hiến pháp Hạ viện số 9 của Kỳ họp Thường lệ 2017–2018 (Nghị quyết Chương 1, Điều lệ năm 2018) sửa đổi rõ ràng Hiến pháp California bằng cách sửa đổi một đoạn của nó; do đó các điều khoản mới đề xuất bổ sung được in bằng chữ nghiêng để chỉ ra rằng đó là đề xuất bổ sung mới.

ĐỀ XUẤT TU CHÍNH ĐỐI VỚI TIỂU PHẦN (c) CỦA ĐOẠN 2 CỦA ĐIỀU XIII A

(c) Cho các mục đích của tiểu phần (a), Cơ quan Lập pháp có thể quy định rằng thuật ngữ "xây dựng mới" không bao gồm bất kỳ điều nào sau đây:

- (1) Việc xây dựng hoặc bổ sung bất kỳ hệ thống năng lượng mặt trời hoạt động nào.
- (2) Việc xây dựng hoặc lắp đặt bất kỳ hệ thống phun nước phòng cháy nào, hệ thống dập lửa khác, hệ thống phát hiện hỏa hoạn, hoặc cải tiến lối thoát liên quan đến hỏa hoạn, theo định nghĩa của Cơ quan Lập pháp, được xây dựng hoặc lắp đặt sau ngày có hiệu lực của khoản này.
- (3) Việc xây dựng, lắp đặt, hoặc sửa đổi vào hoặc sau ngày có hiệu lực của khoản này bất kỳ phần nào hoặc kết cấu nào của một căn nhà đơn gia hoặc đa gia hội đủ điều kiện được miễn trừ cho chủ sở hữu nhà nếu việc xây dựng, lắp đặt, hoặc sửa đổi đó nhằm mục đích làm cho căn nhà dễ tiếp cận hơn cho một người tàn tật nặng.

(4) Việc xây dựng, lắp đặt, tháo dỡ, hoặc sửa đổi vào hoặc sau ngày có hiệu lực của khoản này bất kỳ phần nào hoặc kết cấu nào của một tòa nhà hoặc cấu trúc hiện hữu nếu việc xây dựng, lắp đặt, tháo dỡ hoặc sửa đổi đó nhằm mục đích làm cho tòa nhà dễ tiếp cận hơn, hoặc hữu ích hơn, cho một người tàn tật.

(5) Việc xây dựng hoặc bổ sung, hoàn tất vào hoặc sau ngày 1 tháng Giêng, 2019, của một hệ thống thu nước mưa, theo quy định của Cơ quan Lập pháp.

Ghi Danh Cử Tri

Nếu quý vị đã ghi danh bỏ phiếu thì quý vị không cần phải ghi danh lại **trừ phi** quý vị đổi tên, địa chỉ gia đình, địa chỉ nhận thư hoặc nếu quý vị muốn đổi hoặc chọn đảng chính trị.

Quý vị có thể ghi danh bỏ phiếu trực tuyến tại RegisterToVote.ca.gov, hoặc gọi **miễn phí** Đường Dây Nóng Cử Tri của Tổng Thư Ký Tiểu Bang tại (800) 339-8163 để nhận mẫu ghi danh gửi qua đường bưu điện cho quý vị.

Mẫu ghi danh cử tri có thể lấy tại hầu hết các bưu điện, thư viện và văn phòng chính phủ của thành phố và quận, văn phòng bầu cử của quận, và Văn Phòng Tổng Thư Ký Tiểu Bang California.

Ghi Dan Cử Tri Co Điều Kiện

Trong khoảng thời gian 14 ngày trước Ngày Bầu Cử và kể cả Ngày Bầu Cử, quý vị có thể đến văn phòng của viên chức bầu cử của quận quý vị hoặc trung tâm bỏ phiếu để ghi danh bỏ phiếu có điều kiện và bỏ phiếu. Để tìm hiểu thêm hãy truy cập <http://www.sos.ca.gov/elections/voter-registration/conditional-voter-reg/>.

Thông Tin Bảo Mật Ghi Danh Cử Tri

Chương Trình Safe at Home Confidential Voter Registration: Một số cử tri phải đối mặt với các tình trạng đe dọa đến tính mạng (ví dụ như bạo lực gia đình, nạn nhân bị theo dõi) có thể hội đủ điều kiện cho tư cách cử tri bí mật. Để biết thêm thông tin, xin liên lạc chương trình Safe at Home của Tổng Thư Ký Tiểu Bang, số điện thoại miễn phí tại (877) 322-5227 hoặc truy cập www.sos.ca.gov/registries/safe-home/.

Quyền Riêng Tư Về Thông Tin Cử Tri: Thông tin trong bản khai có tuyên thệ về ghi danh cử tri của quý vị sẽ được viên chức bầu cử sử dụng để gửi cho quý vị thông tin chính thức về quá trình bỏ phiếu, chẳng hạn như địa điểm nơi bỏ phiếu của quý vị và các vấn đề và các ứng cử viên sẽ xuất hiện trên lá phiếu. Việc sử dụng thông tin ghi danh cử tri với mục đích thương mại bị pháp luật ngăn cấm và được coi là một tội tiểu hình. Thông tin cử tri có thể được cung cấp cho ứng cử viên về chức vụ, ủy ban dự luật lá phiếu hoặc cho người khác với mục đích bầu cử, học thuật, báo chí, chính trị hay chính phủ, theo quyết định của Tổng Thư Ký Tiểu Bang. Số bằng lái xe và số an sinh xã hội, hoặc chữ ký của quý vị trên thẻ ghi danh cử tri, không thể được tiết lộ vì các mục đích này. Nếu quý vị có thắc mắc về việc sử dụng thông tin cử tri hoặc muốn trình báo việc sử dụng sai trái đáng ngờ thông tin này, vui lòng gọi Đường Dây Nóng dành cho Cử Tri của Tổng Thư Ký Tiểu Bang tại (800) 339-8163.

NHỮNG NGÀY CẦN NHỚ!



HÃY NHỚ BẦU CỬ!

Nơi bỏ phiếu mở cửa từ 7 giờ sáng đến 8 giờ tối vào Ngày Bầu Cử!

THÁNG NĂM

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
		1	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12
13	14	15	16	17	18	19
20	21	22	23	24	25	26
27	28	29	30	31		

Ngày 7 tháng Năm, 2018

Ngày đầu tiên bầu cử qua thư.

Ngày 21 tháng Năm, 2018

Ngày cuối cùng ghi danh bầu cử. Quý vị có thể ghi danh và bầu cử "Có Điều Kiện" tại văn phòng bầu cử của quận quý vị sau hạn chót đăng ký cử tri 15 ngày.

Ngày 29 tháng Năm, 2018

Ngày cuối cùng mà viên chức bầu cử của quận sẽ chấp nhận bất kỳ đơn bầu cử qua thư nào của cử tri.

THÁNG SÁU

Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
					1	2
3	4	5	6	7	8	9
10	11	12	13	14	15	16
17	18	19	20	21	22	23
24	25	26	27	28	29	30

Ngày 5 tháng Sáu, 2018

Ngày Bầu Cử!

California Secretary of State
Elections Division
1500 11th Street
Sacramento, CA 95814

NONPROFIT
U.S. POSTAGE
PAID
CALIFORNIA
SECRETARY
OF STATE



CALIFORNIA

CUỘC BẦU CỬ SƠ BỘ TRỰC TIẾP TRÊN TOÀN TIỂU BANG

Kiểm tra tình trạng ghi danh cử tri của quý vị trực tuyến tại voterstatus.sos.ca.gov.

HƯỚNG DẪN CỬ TRI CHÍNH THỨC

Thứ Ba, ngày 5 tháng Sáu, 2018

Hãy Nhớ Bầu Cử!

Nơi bỏ phiếu mở cửa từ 7 giờ sáng đến 8 giờ tối.

Ngày 7 tháng Năm

Ngày đầu tiên bầu cử bằng cách gửi thư qua đường bưu điện.

Ngày 21 tháng Năm*

Ngày cuối cùng ghi danh bầu cử.

Ngày 29 tháng Năm

Ngày cuối cùng mà viên chức bầu cử của quận sẽ chấp nhận bất kỳ đơn bầu cử nào gửi qua đường bưu điện của cử tri.

Để xin thêm bản sao Hướng Dẫn Cử Tri Cử Tri bằng bất kỳ ngôn ngữ nào dưới đây, vui lòng gọi:

English: (800) 345-VOTE (8683)

TDD: (800) 833-8683

Español/Spanish: (800) 232-VOTA (8682)

中文/Chinese: (800) 339-2857

हिन्दी/Hindi: (888) 345-2692

日本語/Japanese: (800) 339-2865

ខ្មែរ/Khmer: (888) 345-4917

한국어/Korean: (866) 575-1558

Tagalog: (800) 339-2957

ภาษาไทย/Thai: (855) 345-3933

Việt ngữ/Vietnamese: (800) 339-8163



Quý vị cũng có thể nhận tin **Vote gửi đến GOVOTE (468683)** để tìm địa điểm nơi bỏ phiếu của quý vị.

*Quý vị có thể ghi danh và bầu cử "Có Điều Kiện" tại văn phòng bầu cử của quận quý vị sau hạn chót đăng ký cử tri 15 ngày.

Trong nỗ lực giảm chi phí bầu cử, Cơ Quan Lập Pháp Tiểu Bang đã cho phép Tiểu Bang và các quận chỉ gửi một bản hướng dẫn qua đường bưu điện đến các địa chỉ nơi có nhiều cử tri có cùng họ sinh sống. Quý vị có thể xin thêm bản sao bằng cách liên lạc với viên chức bầu cử của quận quý vị hoặc gọi (800) 339-8163.

VIETNAMESE

OSP 18 144602

